



THÔNG TIN NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
Địa chỉ truy cập: <http://btgtu.lamdong.dcs.vn>

Kỷ niệm

Ngày Nhà giáo Việt Nam

20/11/2021



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng

Ủy viên BTV Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu

Phó Trưởng ban Thường trực

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Vũ Thị Hồng Vĩnh

Lê Thị Vân

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang

Nguyễn Viết Liễu

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.

In 5.200 cuốn, khổ 20 x 29 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 13/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 18/12/2020.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2021

Nhân sự mới:

Ngày 30/9/2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 450-QĐ/TU về việc bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Hoàng Đạo, Chuyên viên Khối Tham mưu - Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy giữ chức vụ Thư ký Bí thư Tỉnh ủy kể từ ngày 01/10/2021.

Ngày 30/9/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 2458/QĐ-UBND về việc tiếp nhận, bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Tân, Phó trưởng Phòng Tài chính - Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy Lâm Đồng giữ chức vụ Phó chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng kể từ ngày 01/10/2021.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 11/2021

1. Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).
2. Tập trung thông tin về kết quả kỳ họp lần thứ hai, Quốc hội khóa XV.
3. Tăng cường tuyên truyền Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.
4. Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Tuyên truyền công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị tháng 11/2021, gắn với các hoạt động kỷ niệm 104 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917 - 07/11/2021); 38 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2021); 201 năm Ngày sinh Ph.Ăng-ghe-n (28/11/1820 - 28/11/2021)...

VÌ LỢI ÍCH CHUNG bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm

 TRẦN TRUNG HIẾU

“

Có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung

”

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng
phát biểu tại phiên khai mạc
Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.



Bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung không phải là vấn đề đến nay mới đề cập. Từ khi

thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định rất rõ cán bộ là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định sự thành bại của cách mạng. Qua 91 năm

lãnh đạo và tổ chức thực hiện đã chứng minh chỉ có quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm với nhiệm vụ cách mạng, tạo điều kiện để cán bộ phát

huy tối đa phẩm chất, năng lực thì việc đề ra chủ trương, đường lối mới đúng đắn, phù hợp và việc tổ chức thực hiện mới nhanh chóng, chặt chẽ, hiệu quả. Trong từng giai đoạn cách mạng, Đảng ta đều có các chủ trương, nghị quyết lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ và có cơ chế bảo vệ, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ khẳng định mình. Sau năm 1975, để bảo đảm cho Đảng đủ sức làm tròn trách nhiệm lãnh đạo toàn dân tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV, cùng với đặt ra yêu cầu thực hiện nghiêm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, Đảng ta đã nhấn mạnh, cần đấu tranh loại bỏ tư tưởng: “Trông chờ, ỷ lại vào tập thể, sợ trách nhiệm, không dám quyết đoán...”.

Các nhiệm kỳ đại hội sau đó, Đảng ta tiếp tục đề cập rõ hơn về việc xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng, sau khi thẳng thắn chỉ ra những yếu kém của công tác cán bộ và đội ngũ cán bộ, Báo cáo chính trị đã nhấn mạnh, nhiệm kỳ mới cần đặc biệt coi trọng việc phát hiện và đưa vào đội ngũ cán bộ những người “trung thực đã dám vì sự nghiệp chung mà vạch trần khuyết điểm, bảo vệ chân lý”; cần phải tập hợp được những cán bộ có tinh thần “dám quyết định và dám chịu trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ”.

Các kỳ Đại hội, từ Đại hội VII đến Đại hội XII của Đảng,

vấn đề phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ đều được Đảng ta coi trọng. Sau Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW “Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, trong đó chỉ rõ nhiệm vụ phải bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung... Tiếp tục tinh thần ấy, đến Đại hội XIII, Đảng ta một lần nữa khẳng định: Có cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung...

Thực tiễn cũng đã chứng minh, những thành quả to lớn mà chúng ta đạt được hôm nay bắt nguồn từ chính tinh thần dám thay đổi, dám kiên quyết đấu tranh của những cán bộ lãnh đạo vì lợi ích của nhân dân, vì sự lớn mạnh của Đảng, dám chịu trách nhiệm về những quyết định của mình dù gặp phải không ít khó khăn, thử thách. Đó là những tấm gương mẫu mực về bản lĩnh, tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Điển hình, có thể kể đến đồng chí Kim Ngọc, Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, người khởi xướng chủ trương “Khoán hộ”, hướng đi rất mới trong cách thức quản lý nông nghiệp, gắn lợi ích của người nông dân với nâng cao năng suất lao động trong nông

nghiệp. Tấm gương của Tổng Bí thư Trường Chinh với tầm nhìn xa, trông rộng, tư duy lý luận và thực tiễn sâu sắc, là người khởi xướng công cuộc đổi mới đất nước. Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh là người của “Những việc cần làm ngay”. Thủ tướng Võ Văn Kiệt để lại dấu ấn đậm nét với việc xóa bỏ tình trạng “ngăn sông cấm chợ”, thực hiện dự án khai thác vùng Đồng Tháp Mười, xây dựng kênh thoát lũ ra biển Tây, “ngọt hóa” vùng Tứ giác Long Xuyên, xây dựng đường dây tải điện 500 KV... Trải qua 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Cơ đồ của đất nước không chỉ là sự kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta mà còn là thành quả từ những quyết định táo bạo, đổi mới, đột phá vào những thời điểm quan trọng của lịch sử của những cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của Nhân dân, của đất nước.

Mới đây nhất, ngày 22/9/2021, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 14-KL/TW về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Kết luận nêu rõ: Để thực hiện thành công đường lối đổi mới và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, cần đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý

đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, gương mẫu, quyết tâm đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung.

Kết luận của Bộ Chính trị xác định những chủ trương, nhiệm vụ nhằm khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung:

Thứ nhất là, Nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng và đồng thuận trong xã hội về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, hết lòng, hết sức vì nhân dân phục vụ của đội ngũ cán bộ.

Thứ hai là, Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn, khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo được chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung.

Theo nghiên cứu của Viện khoa học tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Trung ương thì cơ chế, chính sách để khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo

phải xác định được các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện, hình thức cụ thể; quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo hiệu quả.

Thứ ba là, Đề xuất đổi mới, sáng tạo của cán bộ phải báo cáo với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị nơi công tác; được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm, bảo đảm không trái với Hiến pháp và Điều lệ Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quan tâm hỗ trợ nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ triển khai thực hiện.

Thứ tư là, Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện thí điểm các đề xuất đổi mới, sáng tạo. Chủ động phát hiện những vấn đề nảy sinh, kịp thời động viên, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc xem xét, điều chỉnh, có quyết định phù hợp với tình hình thực tế. Phát hiện sớm và kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh sai sót, vi phạm. Khi cán bộ thực hiện thí điểm mà kết quả không đạt hoặc chỉ đạt được một phần mục tiêu đề ra hoặc gặp rủi ro, xảy ra thiệt hại thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá công tâm để xem xét, xử lý phù hợp, nếu thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì được xem xét miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm.

Xử lý nghiêm việc lợi dụng chủ trương khuyến khích

và bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thứ năm là, Định kỳ sơ kết, tổng kết, đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng những mô hình, giải pháp thí điểm, đổi mới, sáng tạo có hiệu quả; kịp thời xem xét, nghiên cứu để thể chế hoá thành quy định pháp luật, tạo cơ sở pháp lý để nhân rộng các mô hình, giải pháp đó. Đồng thời biểu dương, khen thưởng xứng đáng; ưu tiên bố trí, sử dụng cán bộ có tư duy đổi mới, cách làm đột phá, sáng tạo, hiệu quả cao.

Có thể khẳng định rằng, Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị là tiền đề quan trọng giúp mỗi cán bộ, đảng viên ngày càng tự tin làm việc, cống hiến, mạnh dạn đổi mới vì lợi ích chung mà không sợ áp lực, không sợ thất bại, đồng thời kiên định với những mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Để chủ trương quan trọng này đạt hiệu quả, phát huy tác dụng vào từng lĩnh vực trong quá trình phát triển của đất nước, rất cần những chính sách, quy định cụ thể và phù hợp, có thể giải quyết được vấn đề đang đặt ra làm cản trở sự dám nghĩ, dám làm của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, cần xây dựng các cơ chế, chính sách thật cụ thể, chi tiết để bảo vệ những cán bộ năng động, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng đất nước Việt Nam phát triển bền vững, phồn vinh và hạnh phúc.

T.T.H

Cách mạng Tháng Mười Nga luôn tỏa sáng

 BAN BIÊN TẬP



Cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp, trí tuệ và bản lĩnh lãnh đạo của Vladimir Ilyich Lênin

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản (Bôn-sê-vích) Nga, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã làm nên thắng lợi Cách mạng Tháng Mười năm 1917, mở ra bước ngoặt mới trong tiến trình lịch sử nhân loại. Thế nhưng, các thế lực thâm thù với cách mạng vẫn không ngớt xuyên tạc, phủ nhận về Cách mạng Tháng Mười Nga. Song, “bàn tay không che nổi mặt trời”, cuộc cách mạng vĩ đại này của giai cấp vô sản vẫn luôn tỏa

sáng và sống mãi trong lòng nhân loại.

1. Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 mở ra trang sử mới đối với nước Nga và tiến trình phát triển của nhân loại-mở ra thời đại mới, thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH trên phạm vi toàn thế giới

Thực tiễn cho thấy, sau Cách mạng Tháng Mười Nga, với đường lối phù hợp với tiến bộ xã hội, Đảng Cộng sản Nga, đứng đầu là lãnh tụ V.I.Lênin đã lãnh đạo giai cấp vô sản và nhân

dân lao động Nga tiến hành cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới đạt được nhiều thành tựu to lớn trên tất cả lĩnh vực: Kinh tế, chính trị, khoa học-kỹ thuật, văn hóa-xã hội, quốc phòng, an ninh... đưa Liên Xô từ nước tư bản trung bình trở thành quốc gia hùng mạnh trên thế giới. Điều đó tạo nên thế và lực để Hồng quân Liên Xô trở thành lực lượng chủ yếu quyết định tiêu diệt chủ nghĩa phát-xít, cứu nhiều dân tộc trên thế giới thoát khỏi thảm họa diệt chủng trong Chiến tranh thế giới lần thứ hai. Dưới tác động to lớn, sâu sắc của Cách mạng Tháng Mười Nga và chế độ XHCN ở Liên Xô, hàng loạt nước trên khắp các châu lục đã tiến hành thắng lợi cách mạng giải phóng dân tộc, giành được độc lập; nhiều quốc gia, dân tộc đã lựa chọn con đường phát triển lên CNXH.

Từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga đến cuối thập niên 1980, CNXH hiện thực với mục tiêu “độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội” đã trở thành giá trị phổ quát mang tính thời đại, được đông đảo các nước, các dân tộc trên thế giới hướng tới xây

dựng và nhanh chóng phát triển thành một hệ thống XHCN hùng mạnh trên thế giới. Thực tế đó đã làm sụp đổ hệ thống thuộc địa do chủ nghĩa thực dân, đế quốc được thiết lập trên toàn thế giới trong nhiều thế kỷ; do đó, sự “vĩnh hằng” của CNTB không còn nữa, nó đã bị phủ định về mặt nguyên tắc; mọi mưu toan của các thế lực phản động, cơ hội chính trị hòng bôi nhọ, xóa bỏ Chủ nghĩa Mác-Lênin và CNXH, phủ nhận những giá trị to lớn của Cách mạng Tháng Mười Nga đều vô vọng.

2. Cách mạng Tháng Mười Nga là ngọn đuốc soi đường cho dân tộc Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới

Thấu hiểu hơn ai hết nỗi thống khổ của người dân mất nước, từ tháng 6/1911, người thanh niên Nguyễn Tất Thành (Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh) đã bôn ba khắp bốn biển, năm châu để tìm con đường cứu nước, cứu dân. Khi nghiên cứu “Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” do V.I.Lênin soạn thảo và được thông qua tại Đại hội II Quốc tế Cộng sản (năm 1920), Nguyễn Ái Quốc đã vui mừng đến phát khóc, ngồi một mình nhưng Người đã nói to như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”. Từ đó, Người khẳng định: “Cách mạng Việt Nam muốn thành công phải đi theo con đường của V.I.Lênin-con đường Cách mạng Tháng Mười Nga; muốn cứu nước, giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.

Năm 1924, khi trả lời phỏng vấn của phóng viên Giô-

van-ni Giéc-man-ét-tô, đăng trên Báo L’Unita của Đảng Cộng sản Italy, Người nói: “Chúng tôi đã đau khổ nhiều và chúng tôi còn phải đau khổ nữa. Những người “khai hóa” ở các nước chúng tôi không để chúng tôi tự do. Nhưng chúng tôi tiếp tục đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười đã vạch ra, chúng tôi sẽ vận dụng vào thực tiễn những bài học đã học được”.

Trong 91 năm qua, Đảng ta luôn trung thành với lý tưởng cao đẹp của Chủ nghĩa Mác-Lênin, kiên định với con đường Cách mạng Tháng Mười Nga đã mở ra, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vĩ đại, thành lập Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á; lãnh đạo toàn dân tiến hành các cuộc kháng chiến thần kỳ chống ngoại xâm, làm nên Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 và Đại thắng mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; tiếp theo giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng do bè lũ phản động Pol Pot-Ieng Sary gây ra...

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, Đảng ta đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm từ sự thoái trào của mô hình CNXH hiện thực ở Liên Xô và một số nước ở Đông Âu, để kịp thời đề ra những quyết sách đúng đắn, khắc phục triệt để các sai lầm, khuyết điểm và khởi xướng, lãnh đạo đường lối đổi mới toàn diện đất nước (từ năm 1986). Đảng ta đã khẳng định quan điểm nhất quán: Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu XHCN mà là làm cho các mục tiêu đó được thực hiện tốt hơn

bằng những quan niệm đúng, hình thức, biện pháp và bước đi thích hợp.

Qua 35 năm đổi mới toàn diện đất nước, những lý tưởng nhân văn, nhân đạo cao cả của Cách mạng Tháng Mười Nga đã được toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hiện thực hóa bằng nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới đất nước chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng ta là hoàn toàn đúng, phù hợp với xu thế thời đại; “lòng dân, ý Đảng” luôn hòa quyện, gắn kết chặt chẽ với nhau trong thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Kỷ niệm 104 năm Cách mạng Tháng Mười Nga thành công trong bối cảnh tình hình thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp, chứa đựng những yếu tố khó lường. Các thế lực thù địch và phản tử cơ hội chính trị đã và đang tranh thủ lợi thế về kinh tế, khoa học - công nghệ, mạng xã hội, sử dụng nhiều âm mưu, thủ đoạn mới, chống phá quyết liệt Chủ nghĩa Mác-Lênin, xuyên tạc, phủ nhận giá trị và ý nghĩa thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga. Bởi thế, sự nghiệp đấu tranh của nhân dân các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga sẽ còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Song, dấu ấn lịch sử của Cách mạng Tháng Mười Nga vẫn không ngừng tỏa sáng, giữ nguyên giá trị là một cuộc cách mạng “vạch thời đại”.

B.B.T

Cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc ta đã đi qua hơn 40 năm và dường như thời gian lùi xa thì tầm vóc vĩ đại của chiến thắng lại càng lớn hơn, rực rỡ hơn.

Phong trào toàn dân đánh giặc, người người ra trận, nhà nhà ra trận trong những năm tháng chống Mỹ cứu nước đã tạc vào lịch sử dân tộc ta mốc son chói lọi nhất của tinh thần thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ. Người trước ngã xuống thì người sau đứng dậy. Vành khăn tang trên đầu của những người mẹ, người chị, người vợ có chồng, con, anh, em hy sinh càng đốt nóng thêm lên tinh thần của các thế hệ, nguyện

trả thù nhà, đền nợ nước.

Chính lòng dân bó bện đã sáng tạo ra cách đánh Việt Nam với muôn hình vạn trạng, lập nên mưu lửa địch, kế điều địch để làm chủ chiến trường và đẩy kẻ thù vào “thiên la địa võng”, hết bị động này đến bị động khác. Chính lòng dân đã tạo nên sức mạnh tổng hợp đánh thắng vào ý chí xâm lược của kẻ thù. Quân xâm lược sao không run sợ khi đối đầu với một dân tộc mà cả người già, nhà sư, phụ nữ, em thơ, đến ông dại, voi rừng, kiến cỏ... cũng đều trở thành chiến sĩ giết giặc. Sao không run sợ khi chính Mỹ đã phải xuất gần nửa triệu quân và dốc hầu bao lên đến 8.881 tỉ USD (theo nhà kinh tế học Mỹ Steeven), với những

vũ khí hiện đại nhất thế giới lúc bấy giờ, để thực hiện âm mưu xâm lược nước ta mà người dân Việt Nam vẫn ngẩng cao đầu đánh lại Mỹ bằng cả trí thông minh và lòng dũng cảm, càng đánh càng thắng, càng đánh càng dẻo dai. Đúng như tiên đoán của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Chiến tranh có thể kéo dài năm năm, mười năm, hai mươi năm hoặc lâu hơn nữa... nhưng nhân dân ta nhất định thắng, đế quốc Mỹ nhất định thua.

Sức mạnh từ lòng dân. Lòng dân được khơi nguồn từ nền văn hóa, từ truyền thống mấy ngàn năm giữ nước và dựng nước với mục tiêu đánh đuổi giặc ngoại xâm để bảo vệ nền độc lập tự do của Tổ quốc, lại có Đảng chân chính lãnh

SỨC MẠNH của lòng dân



đạo, mà người kiến tạo nên đường lối chân chính ấy là Bác Hồ muôn vàn kính yêu, đã tập hợp, giáo dục rèn luyện nên đội ngũ đảng viên trung kiên, trong sáng, tuyệt đối mẫu mực, luôn có mặt ở nơi hòn tên mũi đạn; ở vị trí tiền tiêu gian khổ, khó khăn, sẵn sàng hy sinh đến giọt máu cuối cùng vì sự nghiệp của Đảng, của đất nước, của Nhân dân... Câu nói “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau” đã quen thuộc như thành ngữ, có sức mạnh dẫn dắt, lôi cuốn toàn dân thực hiện mục tiêu của Đảng. Ngắm mới thấy, sức mạnh từ lòng dân, nhưng để khơi nguồn, tập hợp lại được, đòi hỏi Bộ Thống soái tối cao sáng suốt, vừa có đức, vừa có tài, biết nói, biết làm vì lợi ích của dân.

46 năm qua, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, con thuyền cách mạng Việt Nam đã vững lái vượt qua nhiều chông gai thử thách, cũng có lúc ngàn cân treo sợi tóc, nhiều khi cũng quyết liệt không kém gì trận mạc. Những lúc cam go ấy, chính nhân dân đã gắn bó với Đảng, hạt thóc cắn đôi, tấm áo xẻ nửa trong tình thương người như thể thương thân. Những hội nghị “Diên Hồng” bàn trên cánh đồng tìm cách thoát đói cũng là dân; biến “Khoán 10” thành hiện thực cũng là dân... Nhưng nghiêm khắc nhìn nhận, chúng ta nhận thấy lòng dân, sức dân vẫn chưa được khai thông hết, vẫn thiếu lực bật sáng lên ngọn lửa thiêng dân tộc trong công cuộc xây dựng hôm nay. Bài học về lãnh đạo kháng chiến thành công, xét đến cùng là bài

học Đảng ta đã khơi dậy được lòng dân, phát huy được sáng tạo trong nhân dân, tạo nên sức mạnh phi thường của toàn dân tộc, nhấn chìm bè lũ bán nước và cướp nước.

Mặt trận nóng bỏng nhất của nước ta hiện nay là chống đói nghèo, chống tụt hậu xa về kinh tế đi đôi với phòng chống dịch bịch bệnh Covid -19. Kẻ thù của chúng ta tề tham ô, tham nhũng, suy thoái về chính trị, tư tưởng và ngay thời điểm này là dịch bệnh Covid -19. Vì thế, hơn lúc nào hết Đảng ta phải phát động được sức mạnh tiềm tàng trong toàn Đảng và toàn dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân. Sức mạnh ấy đã từng được khơi dậy trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trường kỳ của dân tộc. Để khơi dậy được lòng dân thì không có sự lựa chọn nào khác là Đảng phải đứng vững ở vị trí lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện đất nước, với một đội ngũ đảng viên “vừa hồng, vừa chuyên” có uy tín với dân như uy tín đã từng có trong đánh giặc ngoại xâm. Dân ta có lòng yêu nước nồng nàn, đó là truyền thống tốt đẹp đã được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử và cần được phát huy hơn nữa trong thời điểm hiện nay. Đảng cần Nhân dân tham gia cùng với Đảng để chống dịch, nhưng không phải bằng cách hô hào chung chung, mà Đảng phải đề ra những quy chế, chế tài cụ thể để nhân dân tuân thủ, chấp hành. Đây là nhiệm vụ rất cấp bách, rất khó khăn, phải được nhìn nhận một cách nghiêm túc. Vì nếu Đảng chưa đẩy lùi được tệ quan liêu, tham nhũng và chưa khắc phục được

sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng thì chưa khơi dậy được hết lòng dân theo Đảng, niềm tin của nhân dân với Đảng sẽ bị giảm sút, các thế lực thù địch sẽ triệt để lợi dụng để vu cáo, xuyên tạc, chia rẽ giữa Đảng với dân, gây bất bình trong xã hội. Có thể nói một cách hình ảnh là: tham nhũng, tiêu cực càng phình to ra bao nhiêu, thì càng nhỏ đi bấy nhiêu lòng tin của dân với Đảng. Dân xa Đảng... Đảng không có dân thì cũng không có cơ sở cho sự tồn tại của Đảng. Chính vì lẽ đó, phải lấy cuộc đấu tranh khắc phục những yếu kém trong bộ máy Đảng, Nhà nước là công việc đầu tiên, quan trọng để củng cố niềm tin của Dân với Đảng. Chúng ta nghĩ đến hàng triệu chiến sĩ cách mạng đã anh dũng hy sinh vì nền độc lập tự do của Tổ quốc, lại càng thấy trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ta.

Nhân dân mong đợi người cán bộ, đảng viên hôm nay không chỉ có phẩm chất đạo đức trong sáng mà còn phải có đủ kiến thức và dồi dào năng lực, xứng đáng là những người lãnh đạo, những người đi tiên phong trong công cuộc kiến tạo đất nước thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đảng càng có nhiều cán bộ, đảng viên biết làm giàu chính đáng cho bản thân, gia đình, xã hội; đảm đương những nhiệm vụ quan trọng, chủ chốt của nền kinh tế đất nước thì uy tín của Đảng càng cao, sức mạnh của Đảng càng lớn.

H.V

NGÀY PHÁP LUẬT

thể hiện tinh thần tôn vinh các giá trị, vai trò đặc biệt quan trọng của Hiến pháp, pháp luật

 LÊ VĂN

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định một trong những nhiệm vụ cấp bách của Chính phủ là phải xây dựng cho được một bản Hiến pháp, Người chỉ rõ: “Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ”. Ngày 9/11/1946 đã đi vào lịch sử dân tộc ta như một mốc son chói lọi khẳng định tư cách chủ nhân của mỗi người dân đất Việt khi Quốc hội thay mặt toàn thể nhân dân thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Đây thật sự là một bản Hiến pháp dân chủ, tiến bộ, không kém một bản hiến pháp nào trên thế giới, đó là sự kết tinh những giá trị cao cả của thời đại, thấm đẫm tinh thần “Trăm điều phải



có thần linh pháp quyền” trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước dân chủ của nhân dân.

Được xây dựng trên nguyên tắc đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống nòi, gái trai, giai cấp, tôn giáo, bảo đảm các quyền tự do dân chủ, thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân, Hiến pháp năm 1946 đã đặt nền móng để xây dựng một Nhà nước pháp quyền của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân mà ở đó “tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”; “mỗi công dân Việt Nam có nghĩa vụ phải

bảo vệ Tổ quốc, tôn trọng Hiến pháp và tuân theo pháp luật”; “những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia sẽ đưa ra nhân dân phúc quyết”... Những giá trị to lớn của Hiến pháp năm 1946 đã được kế thừa, phát triển, được thể hiện trong các bản Hiến pháp năm 1959, năm 1980, năm 1992 và năm 2013, đồng thời tạo cơ sở hiến định để hoàn thiện hệ thống pháp luật, đặt nền tảng chính trị - pháp lý quan trọng cho tổ chức và hoạt động của Nhà nước ta, đất nước ta, phù hợp với nhiệm vụ của Cách mạng trong từng thời kỳ lịch sử.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, Đảng ta luôn khẳng

định cùng với đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, phải tích cực xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; cùng với việc không ngừng xây dựng, hoàn thiện pháp luật với khâu đột phá chiến lược là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, phải ra sức tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, hiệu quả thi hành pháp luật mà khâu đầu tiên là nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Vì vậy, ngày 20/6/2012, Quốc hội đã thông qua Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó quy định ngày 9/11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; Ngày Pháp luật được tổ chức nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội.

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện những công việc cấp bách về xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Vì vậy, Ngày Pháp luật là dịp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức tự soi lại mình, tự kiểm điểm trách nhiệm của mình trong thực thi công vụ và trong quan hệ với Nhân dân. Ngày Pháp luật còn là cơ hội để thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của đất nước, phát huy sức trẻ, lòng nhiệt huyết, gương mẫu, tiên phong trong việc nghiêm túc chấp hành pháp luật, tích cực học tập, tìm hiểu pháp luật, không ngừng nâng cao ý thức, hiểu biết pháp luật, tích cực tham gia quản lý nhà

nước, quản lý xã hội, đáp ứng kỳ vọng của các thế hệ đi trước để cùng góp sức xây dựng một đất nước Việt Nam dân chủ, văn minh, giàu đẹp.

Ngày Pháp luật còn có ý nghĩa trong việc xây dựng và củng cố các giá trị văn hóa pháp lý truyền thống phù hợp xu hướng phát triển của thời đại và những chuẩn mực quốc tế trong cuộc sống xã hội, xây dựng và duy trì bền vững xã hội nhân văn có pháp chế nghiêm minh, có kỷ cương chặt chẽ.

Hằng năm, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng đã tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật trên phạm vi toàn tỉnh. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được tổ chức thông qua các hình thức tuyên truyền phong phú, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương như: cổ động trực quan, phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tăng cường các hoạt động tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở; lồng ghép hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao...

Theo đó, các nội dung tuyên truyền, hưởng ứng Ngày Pháp luật đã trở thành hoạt động thường xuyên nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, vai trò gương mẫu, tiên phong học tập, tìm hiểu pháp luật; đồng thời, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thi hành pháp luật, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên

chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa của Ngày Pháp luật, giáo dục ý thức và lợi ích của việc tuân thủ, chấp hành pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tuân thủ kỷ cương, kỷ luật công vụ; xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng, khen thưởng, tôn vinh gương người tốt, việc tốt, điển hình trong xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật; phê phán, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật hoặc lệch chuẩn xã hội; nâng cao ý thức trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật và chấp hành pháp luật. Quán triệt, truyền thông, phổ biến nội dung chính sách, quy định mới, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Thông tin về hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; cải cách tư pháp, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, góp phần tháo gỡ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi những nhiều, tiêu cực, vi phạm pháp luật, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp, thực hiện nghiêm quy định pháp luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

Với sự chung sức, chung lòng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Ngày Pháp luật hằng năm đã trở thành ngày hội của toàn dân tôn vinh Hiến pháp và pháp luật.

L.V

Thực hiện đúng Luật Tín ngưỡng, tôn giáo

 BÙI THANH LONG

Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo được ban hành trên cơ sở kế thừa Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 nhằm tiếp tục tạo điều kiện để quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, các giá trị dân chủ, văn minh của loài người, của chủ nghĩa xã hội, các giá trị đạo đức, văn hóa của tôn giáo được phát huy; giữ vững niềm tin của người có tín ngưỡng, tôn giáo vào chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như thực hiện tốt chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, đấu tranh chống hoạt động lợi dụng

tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật...

Trong 09 chương, 08 mục và 68 điều của Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo thì Chương I về Những quy định chung của Luật nói rõ về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo; tổ chức tôn giáo; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và đặc biệt là các hành vi bị nghiêm cấm vì mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của Hiến pháp năm 2013. Cơ

quan nhà nước có thẩm quyền trong phạm vi trách nhiệm của mình có trách nhiệm, nghĩa vụ bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Tuy nhiên quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là quyền có giới hạn.

Điều 5 của Luật đã đưa ra các hành vi bị nghiêm cấm gồm: Phân biệt đối xử, kỳ thị vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; ép buộc, mua chuộc hoặc cản trở người khác theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo và hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo bị cấm khi xâm phạm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, môi trường; xâm hại đạo đức xã hội; xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng, tài sản; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác; cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; chia rẽ dân tộc; chia rẽ tôn giáo; chia rẽ người theo tín ngưỡng, tôn giáo với người không theo tín ngưỡng, tôn giáo, giữa những người theo các tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau. Luật còn quy định hành vi bị nghiêm cấm khác như lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo để trực



Đồng bào tôn giáo tiêu biểu tham dự Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng năm 2020

lợi. Tùy từng trường hợp, khi vi phạm các điều cấm này, tổ chức, cá nhân sẽ bị xử lý theo quy định như bị đình chỉ hoạt động hoặc giải thể tổ chức...

Khoản 1 Điều 6 quy định về quyền của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc bao gồm: Hoạt động tôn giáo theo hiến chương, điều lệ và văn bản có nội dung tương tự của tổ chức tôn giáo; tổ chức sinh hoạt tôn giáo; xuất bản kinh sách và xuất bản phẩm khác về tôn giáo; sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo; cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; nhận tài sản hợp pháp do tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài tự nguyện tặng cho; các quyền khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Về đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, đăng ký hoạt động tôn giáo thì Chương IV của Luật quy định về điều kiện đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung; trình tự, thủ tục, thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung; điều kiện để tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; hoạt động của tổ chức sau khi được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo. Luật quy định để được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức phải đáp ứng đủ các điều kiện, đó là có giáo lý, giáo luật, lễ nghi; có tôn chỉ, mục đích, quy chế hoạt động không trái với quy định của pháp luật; tên của tổ chức không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp

chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc; người đại diện, người lãnh đạo tổ chức là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự; có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở; nội dung hoạt động tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật. Một trong những điều kiện tiên quyết để một tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được công nhận là tổ chức tôn giáo khi tổ chức phải hoạt động tôn giáo ổn định, liên tục từ đủ 05 năm trở lên kể từ ngày được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo. Ngoài ra, tổ chức còn phải đáp ứng các điều kiện khác như có hiến chương theo quy định tại Điều 23 của Luật...

Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo quy định khi thực hiện phải đảm bảo nguyên tắc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tiết kiệm, bảo vệ môi trường. Hoạt động tín ngưỡng của cơ sở tín ngưỡng phải đăng ký, trừ cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ...

Theo quy định của pháp luật nước ta hiện nay, các hành vi vi phạm về tín ngưỡng, tôn giáo tùy theo tính chất và mức độ thì có thể bị xử lý hành chính, nếu nghiêm trọng thì bị

truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 164 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 về tội xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác. Theo đó, người nào dùng vũ lực, hoặc đe dọa dùng vũ lực, hoặc dùng thủ đoạn khác ngăn cản hoặc ép buộc người khác thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo hoặc không theo một tôn giáo nào, đã bị xử lý kỷ luật hoặc xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi này mà còn vi phạm, thì mức hình phạt cao nhất là 1 năm tù. Đặc biệt, trường hợp phạm tội có tổ chức, hoặc phạm tội 2 lần trở lên, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, có thể bị phạt tù 1 - 3 năm. Bên cạnh đó, Điều 331 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định người nào lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng tôn giáo, tự do hội họp, lập hội và các quyền tự do dân chủ khác xâm phạm lợi ích nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm, hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm. Nếu phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thì phạt tù 2 - 7 năm...

Như vậy, những hành vi trái pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cần phải được xem xét và xử lý một cách nghiêm minh để kịp thời đấu tranh phòng ngừa chung và điều nhấn mạnh là mọi hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng phải làm theo đúng Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo.

B.T.L

HIỂU ĐÚNG VỀ “Pháo đài chống dịch”

 BAN BIÊN TẬP (T/H)

Nói “xã phường là pháo đài chống dịch” thực chất là nhằm khẳng định vị trí, vai trò rất quan trọng của địa bàn cơ sở; đồng thời đề cao vị trí, tầm mức ảnh hưởng của đội ngũ cán bộ cơ sở đối với sự thành bại của nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19.

Trong công tác phòng, chống đại dịch COVID-19, chủ trương và phương châm của Chính phủ đưa ra là: “Lấy xã, phường là pháo đài, người dân là chiến sĩ, là trung tâm, chủ thể trong phòng, chống dịch”. Phương châm này liên tục xuất hiện với tần suất lớn, mật độ dày trên các phương tiện báo chí, truyền thông đại chúng và được các cấp lãnh đạo nhắc đi, nhắc lại nhiều lần khi trực tiếp đến chỉ đạo, kiểm tra, làm việc tại các cơ sở đang là “điểm nóng” của dịch bệnh.

Những ngày qua, câu nói trên được nhiều người biết, nhưng không phải ai cũng hiểu thấu đáo, ngọn ngành, nhất là cán bộ cơ sở. Thế nên, khi



Mô hình thực hiện thí điểm chốt bảo vệ “vùng xanh” tại Thôn 3, xã An Nhơn, huyện Đạ Tẻh

lãnh đạo cấp cao gọi điện đột xuất một chủ tịch UBND cấp xã nhằm kiểm tra nhận thức, trách nhiệm của cán bộ cơ sở đối với công tác chỉ đạo phòng, chống dịch COVID -19 trên địa bàn, thì người cán bộ này chưa hiểu bản chất thế nào là “Lấy xã, phường là pháo đài chống dịch”.

Vậy, pháo đài là gì? Cần hiểu như thế nào về người dân là chiến sĩ, là trung tâm, chủ thể trong công tác phòng, chống

dịch COVID-19?

“Pháo đài” là một thuật ngữ quân sự, chỉ nơi xây dựng kiên cố ở một địa điểm-vị trí cao, có đặt súng lớn để bảo vệ một địa phương, một địa thế xung yếu. Trong chiến tranh, chúng ta đã xây dựng nhiều pháo đài được bố trí ở nhiều làng xã, tạo thành thế trận chiến đấu liên hoàn, “thiên la địa võng” nhằm đẩy lùi, ngăn chặn các đợt càn quét, tiến công của quân địch,

nhờ đó mà giữ vững, bảo đảm an toàn các cụm chiến đấu làng xã, góp phần bảo vệ cuộc sống, lao động sản xuất của Nhân dân ở cơ sở.

“Chiến sĩ” là một thành phần trong lực lượng vũ trang (bao gồm: quân đội, công an và dân quân tự vệ). Ngoài ra, chiến sĩ còn được hiểu là người theo đuổi, phục vụ sự nghiệp chính nghĩa và chiến đấu, hy sinh vì những lý tưởng cao cả. Đảng viên cộng sản thường được gọi là “chiến sĩ cách mạng” hay “chiến sĩ cộng sản” với ý nghĩa như vậy.

“Trung tâm” là chỗ chính giữa, trọng yếu, giữ vị thế quan trọng hàng đầu và có khả năng tác động, lan tỏa đến các nhân tố xung quanh. Còn “chủ thể” là bộ phận chính, giữ vai trò chủ đạo.

Việc chủ trương “lấy xã, phường là pháo đài phòng, chống dịch” là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với hệ thống chính trị và mô hình quản trị ở Việt Nam. Vì xã, phường là nơi cư trú của các tầng lớp Nhân dân. Hệ thống chính trị ở xã, phường là nơi gần dân nhất, hiểu dân nhất và là nơi trực tiếp thực hiện mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương. Nói đến “xã phường là pháo đài chống dịch” thực chất nhằm khẳng định vị trí, vai trò rất quan trọng của địa bàn cơ sở; đồng thời đề cao vị trí, tầm mức ảnh hưởng của đội ngũ cán bộ cơ sở đối với sự thành bại của nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19.

“Người dân là chiến sĩ, là trung tâm, chủ thể trong phòng, chống dịch” nhằm nhấn mạnh vị trí, vai trò có ý nghĩa

quyết định của mọi người dân trong cuộc chiến chống “giặc COVID-19”. Vì nhân dân là thành phần đông đảo nhất trong xã hội. Sức mạnh của nhân dân là sức mạnh dời non lấp bể, sức mạnh “đập đá vá trời”, do đó việc huy động sức dân, làm cho mọi người dân đồng tình, ủng hộ và chủ động, tích cực, tự giác tham gia phòng, chống dịch COVID-19 không chỉ nhằm phát huy sức mạnh tổng lực để sớm khống chế, kiểm soát được dịch bệnh, mà còn góp phần khơi dậy, phát huy sức mạnh ý chí niềm tin, nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn của nhân dân trong cuộc chiến chống lại kẻ thù vô hình đặc biệt nguy hiểm này. Thực hiện tốt vấn đề này chính là quán triệt, cụ thể hóa cơ chế vận hành “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Muốn xã, phường thật sự trở thành pháo đài chống dịch hiệu quả thì đòi hỏi đội ngũ cán bộ cấp ủy, chính quyền phải biết xây dựng các phương án, kế hoạch “tác chiến” chống dịch một cách khoa học, phù hợp với đặc điểm dân cư, địa lý, kinh tế, xã hội, phong tục văn hóa và tình hình dịch tễ ở địa phương; đồng thời biết bố trí, sử dụng các lực lượng, đội hình chống dịch một cách hợp lý; có sự phân công, phối hợp rõ ràng, hiệu quả của các thành phần tham gia chống dịch gắn với trách nhiệm của mỗi cá nhân trên từng vị trí công tác.

Mặt khác, để mỗi người dân trở thành một chiến sĩ phòng, chống dịch thì yêu cầu

cán bộ cơ sở (xã/phường, thôn/bản, khu/tổ dân phố) phải làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động, hướng dẫn nhân dân hiểu biết và nắm được các kỹ năng cơ bản trong việc bảo vệ bản thân, gia đình, cộng đồng trên địa bàn cư trú.

Ý chí chính trị của chúng ta là bằng mọi cách để sớm khống chế, kiểm soát được dịch bệnh COVID-19, đưa cuộc sống của người dân và mọi hoạt động của xã hội trở lại trạng thái bình thường mới. Nhưng ý chí chính trị muốn thành công phải được thông qua/thể hiện bằng năng lực quản trị và năng lực kỹ trị. Nói một cách cụ thể hơn, để phòng, chống dịch hiệu quả ở địa bàn cơ sở, thì đội ngũ cán bộ phải thường xuyên được cập nhật, tiếp cận những kiến thức, kỹ năng cơ bản về khả năng quản trị khủng hoảng thảm họa dịch bệnh, từ đó có cơ sở để xây dựng xã, phường trở thành pháo đài chống dịch và có cách tác động, giáo dục, thuyết phục để người dân trở thành chiến sĩ biết cách phòng, chống dịch một cách phù hợp, thiết thực.

Tựu trung lại, “lấy xã, phường là pháo đài chống dịch” hàm ý mong muốn và nhắc nhở xã, phường ở nơi có dịch thì phải biết phát huy sức chiến đấu tại chỗ để sớm đẩy lùi, tiêu diệt “giặc COVID-19”; còn đối với các xã phường đang ở “vùng xanh” thì kiên quyết phải giữ vững vành đai an toàn, không để dịch COVID-19 xâm nhập, lây lan vào cộng đồng. Đó là cái đích tối thượng của pháo đài chống dịch ở địa bàn cơ sở xã, phường, thị trấn.

B.B.T

Không thể phủ nhận thành tựu giáo dục - đào tạo của Việt Nam

 THẠCH TÂM

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, giáo dục - đào tạo (GD-ĐT) luôn được coi trọng. Đây là lĩnh vực đặc biệt, quyết định tương lai giống nòi và tiến trình phát triển đất nước. Do đó, các thế lực thù địch, phản động thường xuyên xuyên tạc, phá hoại; mục tiêu cuối cùng nhằm chống phá Đảng và Nhà nước ta...

Không thể phủ nhận thành tựu của GD-ĐT Việt Nam

Việt Nam có truyền thống “tôn sư trọng đạo”, mọi người, mọi nhà xem GD-ĐT là một trong những nghề cao quý, thầy giáo là “người vẽ vang nhất”, “người anh hùng vô danh”. Bác Hồ nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Bác dạy: “Học để làm việc, để làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”.

Từ khi ra đời, lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm công tác GD-ĐT; xuyên suốt trong các Văn kiện của Đảng luôn khẳng định “GD-ĐT là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho GD-ĐT là đầu tư cho phát triển”. Và hiện nay, ngành GD-ĐT cả nước đang tích cực triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW, BCH Trung ương (khóa XI) “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu

công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Thành tựu GD-ĐT Việt Nam sau 35 năm đổi mới đất nước, nhất là những năm gần đây đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận có sự phát triển cả về lượng và chất. Chúng ta đã hoàn thành mục tiêu đưa trẻ em trong độ tuổi đến trường; hoàn thành phổ cập THCS trong cả nước, chất lượng giáo dục ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực ở

tất cả đối tượng học sinh và các cấp học, bậc học.

Về giáo dục đại học (ĐH), đến nay Việt Nam đã có nhiều trường ĐH có mặt trong những bảng xếp hạng uy tín trên thế giới. Các trường ĐH Việt Nam có trên 500 chương trình đào tạo quốc tế với các trường ĐH ở nhiều nước trên thế giới và hàng chục chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao, cử nhân tài năng, chương trình tiên tiến theo chuẩn quốc tế... Đặc biệt, Việt Nam trở thành một trong những



điểm sáng trên bản đồ giáo dục thế giới khi đăng cai tổ chức thành công nhiều kỳ thi quốc tế như: Olympic Vật lý châu Á 2004, Olympic Toán học quốc tế 2007, Olympic Vật lý quốc tế 2008, Olympic Hóa học quốc tế 2012, Olympic Sinh học quốc tế 2016.

Những năm gần đây, học sinh Việt Nam đạt giải cao tại các kỳ thi Olympic quốc tế được bạn bè thế giới ngưỡng mộ. Chỉ tính năm 2020: Việt Nam đã có 5/5 học sinh đoạt huy chương cuộc thi Olympic Vật lý quốc tế (4 HCV, 1 HCB); năm 2021, học sinh Việt Nam tiếp tục đạt thứ hạng cao tại các cuộc thi Olympic quốc tế: 4/4 học sinh đoạt huy chương cuộc thi Sinh học (1 HCV, 2 HCB, 1 HCD); 6/6 học sinh đoạt huy chương Toán (2 HCB, 3 HCD); 5/5 học sinh đoạt huy chương Olympic Vật lý (3 HCV, 2 HCB)... Đây là minh chứng sinh động GD-ĐT Việt Nam đã vươn ra thế giới, gam màu sáng của “bức tranh giáo dục Việt Nam”.

Mục đích xuyên tạc nền giáo dục Việt Nam

Chúng ta không “tô hồng” thành tựu giáo dục Việt Nam; cũng không phủ nhận những khó khăn, hạn chế; thậm chí những tiêu cực phát sinh trong GD-ĐT. Nói một cách công bằng, bất cứ lĩnh vực nào, ngành nghề nào (kể cả các quốc gia trên thế giới), bên cạnh những kết quả cơ bản, luôn tồn tại những bất cập, yếu kém. Những năm qua, nơi này, nơi khác xảy ra những tiêu cực: Kế toán trường học biến thủ công quỹ; giáo viên xử phạt học sinh không đúng quy định về đạo đức nhà giáo; phụ huynh bắt giáo viên quỳ gối hàng giờ trước học sinh; học sinh vô lễ với giáo viên; “bạo lực học đường”; hay

vụ gian lận điểm thi tốt nghiệp THPT quốc gia tại một số tỉnh phía Bắc (năm 2018)... là những “vết nhoe”, đáng buồn của ngành GD-ĐT; những tiêu cực này khiến dư luận bức xúc, phản đối và đã được ngành chức năng xử lý nghiêm khắc.

Điều đáng nói, từ những “con sâu”, những vụ việc đơn lẻ, cá biệt, các thế lực phản động, những kẻ sẵn lòng thù hận thể chế chính trị Việt Nam, cố dìm ra sức thổi phồng, bôi bẩn, suy diễn, xuyên tạc, phủ nhận thành tựu GD-ĐT Việt Nam bằng những luận điệu hết sức xảo trá với ý đồ xấu. Xung quanh vụ gian lận thi cử, trên các trang mạng của tổ chức Việt Tân, Chân Trời Mới, báo nước ngoài tán phát các tin, bài viết với luận điệu: “Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục đối trá từ trên xuống dưới”, “công cuộc cải cách giáo dục đã hoàn toàn thất bại”... Chúng hồ đồ cho rằng “khắp ngành giáo dục chỉ toàn là tiêu cực, chạy chọt, đục khoét”; “giáo dục hiện nay thiếu dân chủ, việc học sinh học giỏi chỉ là nỗ lực cá nhân chứ không phải từ hiệu quả của nền giáo dục trong nước”...

Mới đây, tại buổi làm việc với Bộ GD-ĐT, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chỉ đạo phải chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học; lập tức tiến sĩ “dỏm” Chu Mộng Long đã tán phát bài viết “Thử một lần dạy thật, học thật” trên trang phản động của Việt Tân, xỏ xiên, chê bai hết sức phản động!

Sau khi thổi phồng một số hiện tượng tiêu cực, xuyên tạc, phủ nhận thành tựu Giáo dục Việt Nam, các thế lực phản động lớn tiếng “bài nội, sùng ngoại”; chê bai giáo dục nước nhà; quảng bá, khuếch trương

giáo dục phương Tây và hô hào, cổ súy thế hệ trẻ Việt Nam sang nước ngoài học tập... Mục đích cuối cùng của các thế lực thù địch, phản động sau khi thổi phồng những yếu kém, một số tiêu cực; từ những vụ việc đơn lẻ... chúng quy chụp, vu cáo, đổ lỗi là do chế độ XHCN, do Đảng Cộng sản lãnh đạo; rồi xuyên tạc mục tiêu, bản chất tốt đẹp của nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Chúng coi ngành giáo dục là “ngành ăn mày xã hội”; rằng “viễn cảnh giáo dục Việt Nam như một bức màn xám xịt”; “nền giáo dục ngu dân do độc đảng cai trị” (!?). Phản động nhất khi chúng kết luận rằng: “Gốc rễ của sự đối trá, mục ruỗng trên là do đặt dưới sự cai trị của Cộng sản độc tài”!..

Có thể thấy, lợi dụng những hạn chế, khuyết điểm, những hành vi “lệch chuẩn”, một số hiện tượng tiêu cực trong GD-ĐT... các thế lực thù địch, phản động đã nâng thành quan điểm, bản chất, rồi quy kết, đổ “tội” cho chế độ ta. Chúng xỏ toẹt thành tựu GD-ĐT Việt Nam; thể hiện rõ mục tiêu chống phá Đảng và Nhà nước ta!

Thủ đoạn xảo trá, thâm độc này không mới, nhưng hết sức nguy hiểm nhằm gây mâu thuẫn, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc, tạo sự hoài nghi, làm mất niềm tin giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ. Phá hoại nền GD-ĐT Việt Nam là âm mưu nhằm “đầu độc” thế hệ trẻ Việt Nam, phá hoại sự phát triển của Việt Nam hiện tại và tương lai. Chúng ta phải hết sức tỉnh táo, nhận diện, đấu tranh vạch trần âm mưu chống phá đòi “xóa bỏ nền giáo dục XHCN” ở Việt Nam trong tình hình hiện nay...

T.T

Một thủ đoạn hèn hạ, thấp tâm

 NHẬT MINH



“

Chúng ta có niềm tin sự kiên trì, bền bỉ với quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, hành động quyết liệt hơn với nhiều giải pháp đồng bộ, tổng thể, toàn diện, cùng sự đồng lòng ủng hộ của Nhân dân, doanh nghiệp trong phòng, chống dịch COVID-19, nhất định chúng ta sẽ chiến thắng. Chiến thắng đại dịch COVID-19!

**Thủ tướng Chính phủ
PHẠM MINH CHÍNH**

rất nhiều những câu từ thiếu thiện chí, mang tính kích động xóa bỏ đơn đảng, thay đổi chế độ...

Trong phát biểu tại buổi gặp gỡ các nhà nhân sĩ, trí thức, các nhà khoa học tổ chức tại Hà Nội, Thủ tướng Phạm Minh Chính chỉ phê phán một số địa phương thực hiện phong tỏa máy móc, thiếu khoa học, thiếu thực tiễn. Tuy nhiên, lợi dụng vào ý này, một số kênh truyền thông nước ngoài, đặc biệt là ở Mỹ đã xuyên tạc nâng lên thành Thủ tướng “lên án” chủ trương phong tỏa, làm sai lệch hoàn toàn bản chất nội dung chính yếu bài phát biểu.

Lên án chủ trương phong tỏa và phê phán việc thực hiện phong tỏa ở một vài địa phương là 2 việc hoàn toàn khác nhau. Không thể mượn chuyện Thủ tướng phê phán một vài địa phương, rồi quy chụp, lên án chủ trương chung của cả nước. Không thể lấy cái riêng để quy chụp cho cái chung.

Thực chất của phong tỏa là

Thời gian qua, một số kênh thông tin của các tổ chức chống cộng cực đoan ở Mỹ liên tiếp công kích rằng “Thủ tướng Phạm Minh Chính lên án phong tỏa chống đại dịch Covid-19”. Họ quy kết Thủ tướng đã “tiền hậu bất nhất”, lúc đầu chỉ đạo phong tỏa, bây giờ lại lên án phong tỏa. Kiểu bình luận như thế này đã làm cho dư luận trong nước nghi

ngờ, còn các đối tượng chống cộng cực đoan thì tha hồ nói xấu chế độ, chê bai chính phủ. Nào là: Lãnh đạo CSVN Có quyền nói xuôi nói ngược, chỉ có dân đen chịu thiệt hại; ông Chính phát biểu mang tính vượt đuôi; chính ông ấy chủ trương phong tỏa, giờ lại lên án phong tỏa; thất bại thì “đổ lỗi” cho nhau thôi... xưa giờ như thế cả; đúng là mâu thuẫn, nói đi nói lại cũng là ông. Và còn

khoanh vùng, cách ly, dập dịch, không để dịch lây lan. Đây là chỉ đạo chung của chính phủ được cả nước thực hiện. Dĩ nhiên, tùy theo mức độ nguy hiểm của việc lây nhiễm mà phong tỏa theo diện rộng hay hẹp. Phong tỏa là biện pháp phải thực hiện và là giải pháp không hề sai. Chỉ có điều ở một số địa phương (không phải là tất cả) đã làm chưa đúng tinh thần chỉ đạo của chính phủ, phong tỏa một cách máy móc, không khoa học. Xóm có F0 thì phong tỏa cả thôn; thôn có F0 thì phong tỏa cả xã; xã có F0 thì phong tỏa cả huyện; vừa mới hết phong tỏa, xuất hiện F0 lại phong tỏa tiếp. Thủ tướng nói: nếu cứ phong tỏa kiểu đó thì biết đến bao giờ mới hết phong tỏa.

Phong tỏa là giải pháp mạnh, nó tác động rất lớn đến đời sống vật chất và tinh thần của người dân, vì vậy khi đã quyết định phong tỏa thì việc phong tỏa đó phải có hiệu quả, chứ không phải phong tỏa theo kiểu “được chăng hay chớ”, có hiệu quả thì tốt, không hiệu quả cũng chẳng sao. Bởi vậy, Thủ tướng mới yêu cầu các địa phương khi phong tỏa phải có mục tiêu rõ ràng, giải pháp cụ



thể, lộ trình mạch lạc và đặc biệt là phải xác định thời gian nào thì gỡ bỏ phong tỏa. Các địa phương mà không đặt ra những yêu cầu đó thì phong tỏa chẳng để làm gì.

Thủ tướng phê phán rõ ràng từng câu, từng chữ như thế. Vậy mà một số kênh truyền thông người Việt ở Mỹ lại cố tình mập mờ, nói Thủ tướng Chính phủ “lên án phong tỏa” để dư luận hiểu sai rồi chê bai, công kích chế độ...

Rõ ràng thông tin kiểu như thế đã bẻ lái từ chuyện xã hội sang chuyện chính trị. Sự

bẻ lái này là nhằm chống phá chế độ mà sâu xa là hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng.

Trong cuộc hội luận với một số kênh truyền thông của người Việt ở Mỹ, Pháp, Úc, Đức, Cộng Hòa Séc do VOV đã tổ chức trên nền tảng mạng xã hội, Luật sư Hoàng Duy Hùng, chủ kênh truyền thông “góc nhìn Hoàng Duy Hùng” ở Mỹ đã thẳng thắn cho biết: Tiêu chí tất cả các kênh truyền thông của các tổ chức chống cộng cực đoan ở Mỹ là phải công kích nói xấu chế độ cộng sản Việt Nam. Họ không bao giờ nói tốt cho Việt Nam dù biết Việt Nam có rất nhiều điều tốt đẹp.

Việt Nam không ngại phê phán, chỉ trích. Việt Nam không hề cấm đoán phản biện, vì mọi sự phê phán, chỉ trích, phản biện đều làm cho Việt Nam tốt hơn. Tất nhiên phê phán, chỉ trích, phản biện phải đảm bảo khách quan, trung thực; chứ xảo quyệt, gian trá như các kênh thông tin của các tổ chức chống cộng cực đoan ở Mỹ thì quá hèn hạ, thấp kém.

N.M



ĐỪNG VỖ VỊT XUYỀN TẠC CUỘC CHIẾN CHÍNH NGHĨA

 LÊ QUANG



Sau khi Taliban chiếm thủ đô Kabul (Afghanistan) một cách dễ dàng, ngay lập tức các phương tiện truyền thông nước ngoài và một số tổ chức chống cộng cực đoan hải ngoại ví đó là sự tái hiện của Sài Gòn năm 1975, đánh đồng cuộc chiến của Taliban và cuộc chiến của Việt Nam với Mỹ.

Cơ sở để người ta liên tưởng là hình ảnh văn phòng Đại sứ quán Mỹ vội vàng sơ tán; tiếng máy bay gầm rú trên bầu trời; cảnh sợ hãi của những

người di tản; cảnh đu còng máy bay; cảnh hỗn loạn trên đường phố Kabul; súng ống và quân Taliban tràn ngập khắp nơi...

Hình ảnh này tuy khá giống với Sài Gòn năm 1975, nhưng nhìn vào chi tiết mới thấy những điểm khác rất cơ bản. Đó là đoàn quân giải phóng tiến vào Sài Gòn bằng một đội quân chính quy, quân phục chỉnh tề, có tổ chức, có kỷ luật; rất nhiều người dân Sài Gòn ra đứng 2 bên đường cầm cờ giải phóng và cờ Tổ quốc đón chào; những nụ cười và những bàn tay vẫy

chào không hề sợ hãi. Taliban không có được những hình ảnh đẹp như thế khi tiến vào Kabul...

Về bản chất cuộc chiến có 3 điểm rất khác biệt không thể đánh đồng.

Sự khác biệt về bản chất và cách tạo lập chính phủ.

Afghanistan có gần 40 triệu dân. Đây là đất nước nội chiến triền miên bởi sự tranh giành quyền lực giữa các phe phái. Mỗi phe phái đều có sự trợ giúp từ nước ngoài; nhóm thì do Pakistan hỗ trợ, nhóm do Iran hỗ trợ, Nhóm do Ả Rập Xê Út hỗ trợ... Mỗi nhóm cát cứ mỗi vùng, bắn giết nhau triền miên.

Đối với Taliban, lực lượng này xuất hiện từ năm 1994 với khoảng 50 người. Nhưng chỉ sau vài tháng, Taliban đã rất lớn mạnh, quy tụ 15.000 người. Năm 1996, Taliban đánh bại các phe nhóm khác, thành lập Tiểu Vương quốc Hồi giáo Afghanistan.

Như vậy, Chính phủ Taliban được xây dựng từ cuộc nội chiến, “thắng làm vua thua làm giặc”, không có yếu tố xâm lược của ngoại bang. Đây là



18.000 người đã được sơ tán từ sân bay Kabul kể từ khi Taliban kiểm soát Afghanistan

điều rất khác biệt với Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa khi chúng ta giành chính quyền từ tay phát xít Nhật 1945.

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền của chúng ta là do Nhân dân ta đứng lên dưới sự lãnh đạo của Đảng; Chính phủ của ta lúc bấy giờ là chính phủ được chuyển giao hợp pháp từ Hoàng đế Bảo Đại ngày 30/8/1945, lúc 16 giờ...

Như vậy việc giành chính quyền và xây dựng Nhà nước giữa ta với Afghanistan hoàn toàn khác biệt về cách thức tiến hành và bản chất nhà nước...

Điểm khác biệt về nguyên nhân của cuộc chiến.

Sau khi Taliban nắm quyền năm 1996 thì Afghanistan trở thành nơi trú ngụ một số tổ chức khủng bố mà sự kiện kinh hoàng 11/9 ở Mỹ được coi là đỉnh điểm của sự gây chiến do trùm khủng bố khét tiếng Osama Bin Laden thực hiện. Sau sự kiện này, năm 2001, Mỹ tấn công Afghanistan, lật đổ chính quyền Taliban rồi lập nên chính quyền mới... Việc tấn công này của Mỹ được Quốc hội Mỹ

thông qua, nhân dân Mỹ đồng tình và được quốc tế hỗ trợ...

Còn Việt Nam, sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954, Việt Nam tạm thời chia cắt 2 miền để chờ ngày tổng tuyển cử, nhưng Mỹ nhảy vào phá vỡ Hiệp định Giơ-ne-vơ. Mỹ đã đưa quân viễn chinh vào Việt Nam, rồi dùng người Việt đánh người Việt, gây ra cuộc chiến tranh kéo dài 21 năm.

Như vậy, điều khác biệt ở đây là Mỹ tự động đem quân đội, vũ khí, Đô-la chiếm đóng Việt Nam chứ Việt Nam không hề gây chiến với Mỹ. Sự xâm

lược này bị cộng đồng quốc tế lên án, người dân Mỹ biểu tình phản đối; quốc hội Mỹ cũng không tán thành ...

Rõ ràng, nguyên nhân của cuộc chiến hoàn toàn rất khác biệt. Với Afghanistan là do chính quyền Taliban dung dưỡng khủng bố tạo ra cuộc chiến, còn ở Việt Nam, Mỹ là bên tạo ra cuộc chiến tranh xâm lược...

Điểm khác biệt tính mục đích của cuộc chiến

Sau khi bị lật đổ năm 2011, suốt 20 năm Taliban thường xuyên tiến hành các cuộc khủng bố và nổi dậy, mục tiêu của Taliban là giành lại quyền lực đã mất. Việt Nam thì khác, mục tiêu của Việt Nam suốt 21 năm đánh Mỹ là giải phóng thống nhất đất nước. Hai mục tiêu hoàn toàn khác nhau nên bản chất của cuộc chiến cũng rất khác nhau.

Vì vậy, đừng vội vệt đánh đồng bản chất 2 cuộc chiến để cố tình xuyên tạc tính chính nghĩa của quân đội và nhân dân Việt Nam trong công cuộc giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

L.Q



Quân lính Taliban tràn ngập đường phố thủ đô Kabul

Thông tin trong nước, thế giới

 BAN BIÊN TẬP

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Từ ngày 04-07/10/2021, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ tư để thảo luận và cho ý kiến về các nội dung chủ yếu sau:

1. Về kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022

Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, nghiên cứu, thảo luận, góp ý cụ thể vào các báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021, dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024; việc lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Trung ương thống nhất nhận định, năm 2021 - năm đầu



tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, bên cạnh thuận lợi, nước ta đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có một số chuyển biến tích cực trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, bùng phát mạnh tại một số địa phương, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được giữ

vững, cơ bản bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh và các nhiệm vụ cấp bách khác...

Bên cạnh những kết quả, thành tích đạt được, Trung ương cũng chỉ rõ những khó khăn, thách thức mới đang đặt ra, những hạn chế, yếu kém cần khắc phục; phân tích làm rõ các nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan; đối chiếu, phân tích khả năng hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện kế hoạch năm 2021.

Ban Chấp hành Trung ương cơ bản tán thành nội dung báo cáo về tình hình phòng, chống dịch Covid-19; quan điểm, chủ trương và giải pháp về phòng, chống dịch trong tình hình mới.

Trên cơ sở phân tích, dự báo các khả năng có thể xảy ra, bám sát với tình hình thực tiễn, nhất là tình hình dịch bệnh trên thế giới và ở nước ta trong thời gian tới, Trung ương xác định mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu cơ bản, quan trọng nhất; các định hướng, chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp và kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện cụ thể cho năm 2022, bảo đảm bám sát thực tiễn, có tính khả thi cao, đáp ứng được yêu cầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách nhà nước hằng năm, gắn với việc phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh và thực hiện lộ trình cải cách chính sách tiền lương.

2. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất xác định sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII và các quyết định, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong thời gian qua, chúng ta đã đạt được nhiều kết quả bước đầu rất quan trọng, có bước đột phá trong công tác xây

dựng, chỉnh đốn Đảng. Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được toàn Đảng, toàn dân ủng hộ, đồng tình, đánh giá cao. Tuy nhiên, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn chưa được ngăn chặn, đẩy lùi một cách căn bản, có mặt, có lúc, có bộ phận còn diễn biến phức tạp, tinh vi hơn.

Phát huy tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn, với kinh nghiệm và thực tiễn phong phú ở địa phương, cơ quan, đơn vị đang công tác, các Ủy viên Trung ương đã nghiên cứu, thảo luận kỹ lưỡng, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực, cụ thể về tình hình, nguyên nhân, cũng như xác định rõ các mục tiêu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và những chủ trương, biện pháp phù hợp đối với từng nội dung, vấn đề, nhất là những giải pháp có tính đột phá trong nhiệm kỳ này đối với việc tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những hành vi tham nhũng, tiêu cực và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa.”

Ban Chấp hành Trung ương xem xét, thảo luận, cho ý kiến vào dự thảo Quy định mới về những điều đảng viên không được làm, bảo đảm đáp ứng yêu cầu chính xác, đầy đủ, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện và dễ kiểm tra, giám sát, góp phần điều chỉnh nhận thức và hành vi của cán bộ, đảng viên theo hướng tích cực, đúng đắn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ

rệt hơn nữa trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian tới; đồng thời, coi đây là căn cứ, cơ sở quan trọng để xem xét, xử lý các vi phạm của cán bộ, đảng viên.

3. Ban Chấp hành Trung ương nhất trí cao thông qua các nghị quyết, kết luận của Hội nghị Trung ương lần này; kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, phát huy những kết quả quan trọng, toàn diện đã đạt được trong 9 tháng qua; nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nhất là những khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19, bao gồm cả việc thực hiện nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế - xã hội và việc thực hiện nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

2. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG NƯỚC 9 THÁNG; GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Một số kết quả chủ yếu

Do tác động của dịch bệnh Covid-19, tốc độ tăng trưởng kinh tế quý III giảm 6,17% so với cùng kỳ năm 2020, kéo tăng trưởng kinh tế 9 tháng chỉ đạt 1,42% nhưng nền kinh tế vẫn có những điểm sáng. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát ở mức thấp, các cân đối lớn được bảo đảm. Khu vực nông, lâm, thủy sản tiếp tục đóng vai trò bệ đỡ cho nền kinh tế trong đại dịch, là khu vực duy nhất tăng trưởng dương trong quý III/2021 với 1,04%. Xuất khẩu hàng hóa tháng 9 mặc dù giảm 0,8% so với tháng trước và giảm 0,6% so với cùng



Dịch bệnh COVID-19 tác động nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

kỳ năm 2020, nhưng tính chung 9 tháng năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tính đạt 240,52 tỷ USD, tăng 18,8% so với cùng kỳ. Vốn FDI đăng ký 9 tháng ước đạt 22,15 tỷ USD, tăng 4,4%, trong đó số các dự án quy mô lớn tăng mạnh...

Công tác an sinh xã hội định kỳ và công tác giảm nghèo bền vững tiếp tục được quan tâm. Trong 9 tháng năm 2021, tổng trị giá tiền và quà hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 là 10.434,1 tỷ đồng. Trong đó, hỗ trợ cho các đối tượng người có công, thân nhân người có công là 4.014,9 tỷ đồng, hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo là 1.624 tỷ đồng; hỗ trợ cứu đói và các đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khác là 2.349,1 tỷ đồng; hỗ trợ người dân do tình hình bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn... là 2.446,1 tỷ đồng. Có hơn 29,3 triệu thẻ bảo hiểm xã hội/sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí được phát, tặng cho các đối tượng thụ hưởng.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã kịp thời đưa ra các phương án ứng phó; chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp để vừa đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa thực hiện kế hoạch năm học. Tính đến tháng 8/2021: Cả nước có 1.909 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó 409 trường cao đẳng (312 trường công lập); 442 trường trung cấp (211 trường công lập); 1.058 trung tâm giáo dục nghề nghiệp (698 trung tâm công lập). Tổng số cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục là 688 cơ sở (chiếm 36%); đào tạo nghề đã tuyển mới được 995 nghìn người, trong đó trình độ cao đẳng, trung cấp tuyển sinh được 95 nghìn người; trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác tuyển sinh được 900 nghìn người (trong đó số lao động nông thôn được đào tạo 450 nghìn người).

Số vụ tai nạn giao thông, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông trong tháng 9 giảm mạnh so với

tháng trước và so với cùng kỳ năm 2020 do nhiều địa phương tiếp tục thực hiện phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trong 9 tháng, trên địa bàn cả nước xảy ra 8.135 vụ tai nạn giao thông, bao gồm 5.237 vụ tai nạn giao thông từ ít nghiêm trọng trở lên và 2.898 vụ va chạm giao thông, làm 4.146 người chết, 2.695 người bị thương và 2.932 người bị thương nhẹ.

Trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Đối ngoại được đẩy mạnh, đặc biệt là ngoại giao vaccine.

Bên cạnh kết quả đạt được, nền kinh tế nước ta còn nhiều khó khăn, thách thức: Nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hóa bị đình trệ, chi phí tăng cao, một số chuỗi sản xuất bị đứt gãy cục bộ; nguy cơ nợ xấu gia tăng; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Việc làm, sinh kế, đời sống một bộ phận người dân, người lao động bị ảnh hưởng nặng nề, nhất là ở những địa bàn có dịch Covid-19 bùng phát...

2. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

Tại phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 9, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của nước ta những tháng cuối năm 2021 sẽ phụ thuộc rất lớn vào việc phục hồi sản xuất, kinh doanh và thực hiện chiến lược “thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”. Vì vậy, các cấp, các ngành cần quán triệt và thực hiện nghiêm, thống nhất quan điểm vừa phòng, chống

dịch hiệu quả, vừa khôi phục và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Thứ hai, phối hợp linh hoạt chính sách tài khóa với chính sách tiền tệ, tạo ổn định nền tảng kinh tế vĩ mô; kiểm soát tốt lạm phát; bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ các lĩnh vực kinh tế có rủi ro cao.

Thứ ba, bảo đảm lưu thông hàng hóa, đi lại của người dân thông suốt nội tỉnh và liên tỉnh; hướng dẫn công khai các yêu cầu trong phòng, chống dịch Covid-19 thống nhất trên toàn quốc.

Thứ tư, phục hồi hoạt động tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất... và hoạt động của các doanh nghiệp trên toàn quốc; tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp để giữ đơn hàng, duy trì chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất, nỗ lực giành đơn hàng cho mùa cao điểm mua sắm cuối năm ở châu Âu, Bắc Mỹ, nhất là các ngành hàng chủ lực (dệt may, da giày...), các doanh nghiệp FDI. Tổ chức khai thác, tận dụng cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) để có giải pháp phát triển thị trường, tháo gỡ rào cản, thúc đẩy xuất khẩu.

Thứ năm, bảo đảm an sinh xã hội, an dân, ổn định

chính trị, xã hội; triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động. Xây dựng hướng dẫn tổ chức dạy và học phù hợp với tình hình, mức độ nguy cơ dịch bệnh từng địa phương. Thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ học sinh, sinh viên, nhất là các cháu gặp khó khăn, mất cha mẹ, người thân do dịch Covid-19.

Thứ sáu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

3. PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Thời gian qua, kinh tế số Việt Nam phát triển mạnh cả về nền tảng hạ tầng và thị trường kinh doanh. Internet đã trở thành một phần thiết yếu của các ngành thương mại dịch vụ, như: ngân hàng, giao thông, y tế..., ước tính mức độ đóng góp của Internet là khoảng 2 - 3% GDP của Việt Nam và dự báo sẽ tăng đến 40 - 50% GDP trong tương

lai. Năm 2007, số người sử dụng Internet ở Việt Nam là 17,7 triệu người; đến năm 2020 đã tăng lên 68,17 triệu, xấp xỉ 70,3% dân số.

Theo báo cáo “Nền kinh tế số Đông Nam Á 2020”, năm 2020 nền kinh tế số Việt Nam đạt 14 tỷ USD, dẫn đầu khu vực Đông Nam Á cùng với Indonesia. Theo Tập đoàn Miniwatts Marketing, Việt Nam hiện xếp thứ 13 trong top 20 quốc gia có số dân sử dụng mạng Internet đông nhất thế giới. Dự kiến đến năm 2025, nền kinh tế số Việt Nam đạt 52 tỷ USD, bao gồm các lĩnh vực: Thương mại điện tử (TMĐT), du lịch trực tuyến, truyền thông trực tuyến và gọi xe công nghệ.

Sự phát triển của nền kinh tế số ở Việt Nam hiện nay có những thuận lợi và khó khăn sau:

1. Thuận lợi

Thứ nhất, Chính phủ Việt Nam đã có nhiều chính sách, thể hiện quyết tâm lớn trong định hướng, hành động và tận dụng mọi cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số ở Việt Nam.



Để phát triển kinh tế số, Việt Nam cần thúc đẩy nhanh việc phát triển ứng dụng những công nghệ mới

Thứ hai, Việt Nam có tỷ lệ dân số trẻ cao, cung cấp nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế số ở Việt Nam. Với lợi thế dân số trẻ, cách thức tiêu dùng, có nền tảng toán học và công nghệ thông tin tương đối tốt, người Việt Nam lại yêu thích và nhanh nhạy tiếp cận với công nghệ mới, đây chính là chìa khóa thành công để thúc đẩy kinh tế số ở Việt Nam phát triển.

Thứ ba, nền tảng hạ tầng kinh tế số của Việt Nam khá thuận lợi cho việc chuyển đổi và ứng dụng số. Việt Nam có mạng lưới hạ tầng mạng viễn thông, hạ tầng công nghệ thông tin và internet phát triển nhanh chóng, bao phủ rộng khắp và hiện đại không thua kém các nước tiên tiến trên thế giới. Tỷ lệ người dân sử dụng internet và điện thoại thông minh cao, nằm trong top đầu các nước có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới.

Thứ tư, thời gian gần đây, các hình thức của kinh tế số ở Việt Nam phát triển đa dạng, và có xu hướng phát triển mạnh mẽ hơn trong những năm tới. Xu hướng số hóa, chuyển đổi và ứng dụng công nghệ số trên nhiều lĩnh vực, ngành kinh tế, từ thương mại đến giao thông, ngân hàng, y tế, giáo dục, du lịch, giải trí, quảng cáo và các dạng ứng dụng trực tuyến... Trong đó, TMĐT phát triển nhanh cả về quy mô lẫn hình thức.

Thứ năm, hệ thống chính trị và nền kinh tế vĩ mô Việt Nam luôn duy trì ổn định. Cùng với sự tăng trưởng kinh tế nhanh và một nền kinh tế ngày càng hội nhập sâu rộng với thế giới, sự gia tăng thu nhập của người dân, sự lớn mạnh của tầng lớp trung lưu và thị trường rộng lớn

với gần 100 triệu dân. Đây thực sự là nền tảng thúc đẩy kinh tế số nói chung và TMĐT nói riêng phát triển.

Thứ sáu, dịch bệnh Covid-19 trên phạm vi toàn cầu và Việt Nam, bên cạnh những thách thức đồng thời cũng là chất “xúc tác” thúc đẩy các doanh nghiệp và Chính phủ thúc đẩy nhanh chóng, tích cực, mạnh mẽ hơn quá trình chuyển đổi số, nhất là kinh tế số. Do tác động của đại dịch, kinh tế số không còn chỉ là sự lựa chọn mà đã trở thành yêu cầu bắt buộc đối với mỗi quốc gia, doanh nghiệp, trong đó có Việt Nam để tồn tại và phát triển trong bối cảnh tình hình mới.

2. Khó khăn

(1) Hệ thống thể chế, chính sách cũng như các thiết chế thực thi, giải quyết tranh chấp và hiệu lực của cơ quan thực thi liên quan đến phát triển kinh tế số còn chưa đồng bộ và hiệu quả nên chưa khai thác hết tiềm năng để phát triển kinh tế số; (2) Cơ sở dữ liệu của nhiều bộ, ngành, địa phương đang xây dựng còn manh mún và phân tán, không có sự kết nối liên thông; (3) Các doanh nghiệp kinh tế số ở Việt Nam đang chịu sự cạnh tranh của doanh nghiệp nước ngoài; (4) Kinh tế số nói chung và TMĐT nói riêng vẫn có một khoảng cách lớn giữa thành thị với các khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số của nước ta; (5) Nhận thức của người dân và một bộ phận cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế số còn hạn chế, kỹ năng sử dụng internet an toàn thấp và chưa theo kịp với tốc độ phát triển của công nghệ; (6) Chất

lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi sang kinh tế số. Việt Nam đang có sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông...

4. TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI SỨC KHỎE GIỚI TRẺ

Theo điều tra sức khỏe học sinh toàn cầu của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) thực hiện tại 21 tỉnh, thành phố của Việt Nam vào năm 2019 cho thấy, tỷ lệ sử dụng thuốc lá điều thông thường ở học sinh Việt Nam (độ tuổi từ 13 - 17 tuổi) có xu hướng giảm từ 4% xuống 3,6%, nhưng tỷ lệ sử dụng thuốc lá điện tử bắt đầu tăng lên 2,6% (trong khi trước đó tỷ lệ này chỉ chiếm 0,2%). Tỷ lệ sử dụng thuốc lá điện tử đang có xu hướng gia tăng tại các thành phố lớn và ở nhóm người trẻ tuổi có mức sống khá.

Các con số thống kê cũng cho thấy, giới trẻ (độ tuổi từ 14 - 30 tuổi) đã sử dụng thuốc lá điện tử có nguy cơ bắt đầu hút thuốc lá thông thường cao hơn 3,5 lần so với nhóm không dùng thuốc lá điện tử. 70% người thử một điếu thuốc và trở thành người hút thuốc hàng ngày do nicotine - chất gây nghiện có trong thuốc lá.

Theo Liên minh kiểm soát thuốc lá Đông Nam Á (SEATCA), đa phần thuốc lá điện tử có chứa nicotine - chất gây nghiện cao - là nguyên nhân gây các bệnh tim mạch, hô hấp, tiêu hóa và ung thư. Sử dụng nicotine quá liều có thể gây ngộ độc. Đối với trẻ em và phụ nữ mang thai, chất nicotine trong thuốc lá điện tử gây hại cho sự phát triển não bộ ở trẻ em, đồng thời cũng ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của bà

mẹ và thai nhi trong thai kỳ, gây ra sinh non và thai chết lưu. Đối với thanh thiếu niên, những thay đổi do nicotine gây ra trong hệ thần kinh của não bộ khiến người dùng trẻ tuổi dễ bị nghiện nicotine hơn, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe.

Theo WHO, mỗi năm trên toàn cầu có khoảng 8 triệu người chết do các bệnh liên quan đến sử dụng thuốc lá và hơn 1 triệu người chết vì các bệnh do hút thuốc lá thụ động. Ước tính đến năm 2030, số người tử vong hàng năm do các bệnh liên quan với thuốc lá sẽ tăng lên 10 triệu người, nhiều hơn cả các trường hợp tử vong do nhiễm HIV, bệnh lao, tai nạn giao thông, tự tử... cộng lại.

Việt Nam hiện có khoảng 53,3% người không hút thuốc lá bị phơi nhiễm khói thuốc lá trong gia đình; 36,8% người không hút thuốc lá làm việc trong những tòa nhà bị phơi nhiễm khói thuốc lá. Mỗi năm, Việt Nam có khoảng 40.000 người tử vong vì thuốc lá.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, theo các chuyên gia, hút thuốc lá làm tăng nguy cơ lan

truyền Covid-19 trong cộng đồng. Cụ thể, hút thuốc lá gây hại đến phổi, làm suy yếu chức năng phổi, làm giảm khả năng đáp ứng của cơ thể với các bệnh nhiễm trùng và ức chế miễn dịch. Do đó, những người hút thuốc dễ bị viêm phổi do vi khuẩn và virus, bao gồm cả Covid-19.

WHO cũng lưu ý, hành động đưa ngón tay lên miệng khi hút thuốc lá làm tăng nguy cơ lây truyền virus SARS-CoV-2 từ tay lên miệng. Việc sử dụng chung các dụng cụ dùng để hút thuốc, như thuốc lòn, ống điếu, ống tẩu ở những người hút thuốc cũng là nguyên nhân làm tăng việc lan truyền virus trong cộng đồng.

Nhằm bảo vệ thể hệ trẻ trước nguy cơ nghiện chất nicotine và các tác hại đối với sức khỏe khi sử dụng thuốc lá, WHO đã đưa ra chủ đề Ngày Thế giới không thuốc lá năm 2020 là “Bảo vệ thanh thiếu niên khỏi tác động của việc quảng cáo và sử dụng các sản phẩm thuốc lá”. Chiến dịch toàn cầu nhân “Ngày Thế giới không thuốc lá” nhằm trang bị các thông tin giúp thanh, thiếu niên nhận thức rõ về tác hại của thuốc lá và các sản phẩm

thuốc lá điện tử, cũng như bản chất các chiến thuật quảng cáo thuốc lá nhằm lôi kéo các thế hệ hiện tại và tương lai nghiện nicotine và sử dụng thuốc lá. Để hưởng ứng chiến dịch trên, đã có hơn 40 quốc gia trên thế giới cấm buôn bán thuốc lá điện tử, trong đó nhiều quốc gia thuộc khu vực châu Á, như: Lào, Thái Lan, Cam-pu-chia, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ... 100 quốc gia ban hành luật nội địa quy định đối với thuốc lá điện tử, trong đó có các quy định về độ tuổi tối thiểu được phép mua bán thuốc lá; quảng cáo, khuyến mại, tài trợ, đóng gói bao bì, các quy định về sản phẩm, phân loại thuốc lá điện tử...

Để nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của thuốc lá điện tử, lợi ích của môi trường không khói thuốc lá, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền về tác hại của thuốc lá và pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá nói chung và thuốc lá điện tử nói riêng đến các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; nhấn mạnh các nguy cơ đối với con người khi sử dụng thuốc lá điện tử lâu dài. Từ đó, nâng cao nhận thức tiến đến thay đổi hành vi, giảm tỷ lệ người hút thuốc lá.

Thứ hai, tuyên truyền các biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá nói chung và thuốc lá điện tử nói riêng đến các tầng lớp nhân dân, nhất là đối với thế hệ trẻ. Nhấn mạnh về các giải pháp hướng đến mục tiêu xây dựng một môi trường không khói thuốc trong các cơ quan, công sở, trường học, nơi công cộng.



Hút thuốc lá điện tử có hại cho sức khỏe

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

1. CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA QUÝ III NĂM 2021

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19 và gia tăng những phức tạp trong cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân đã phát huy vai trò tích cực, chủ động, phối hợp thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phát triển đất nước, vừa phòng, chống dịch Covid-19 và triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII, thể hiện:

Thứ nhất, “Ngoại giao vắc-xin” được triển khai chủ động, tích cực, đa dạng trên cả 3 kênh đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân và đặc biệt là thông qua các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo chủ chốt và lãnh đạo cấp cao. Cho đến nay, các nước, các tổ chức quốc tế và các đối tác đã cam kết cung ứng cho Việt Nam hơn 150 triệu liều vắc-xin thông qua đàm phán mua và viện trợ, trong đó Việt Nam đã nhận được hơn 50,2 triệu liều vắc-xin Covid-19. Đồng thời, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác quốc tế trong ứng phó với đại dịch Covid-19, chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất các sáng kiến phòng, chống dịch; hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các nước phù hợp với khả năng, thể hiện trách nhiệm của Việt Nam đối với cộng đồng quốc tế.

Thứ hai, Việt Nam triển khai linh hoạt nhiều biện pháp đối ngoại trực tuyến, từng bước khôi phục lại các hoạt động đối ngoại trực tiếp, cả đón đoàn và



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc thăm và làm việc tại Công ty Pfizer

cử đoàn ra, qua đó giúp duy trì, củng cố cục diện quan hệ đối ngoại ổn định với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống

Quan hệ với Lào có bước phát triển quan trọng. Chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoong-lun Xỉ-xu-lít và chuyến thăm hữu nghị chính thức Lào của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã góp phần quan trọng củng cố mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Lào, gia tăng gắn bó, tin cậy chính trị.

Quan hệ với Trung Quốc duy trì đà phát triển ổn định. Trao đổi cấp cao tiếp tục được duy trì, nổi bật là điện đàm giữa Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình và nhiều hoạt động của lãnh đạo cấp cao, của các bộ, ngành hai nước; triển khai nhiều biện pháp trọng thị nhân dịp Kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tình hình biên giới trên bộ cơ bản ổn định,

song cá biệt một số địa phương biên giới của Trung Quốc có một số hoạt động xây dựng, cải tạo vi phạm các văn kiện quản lý biên giới trên bộ mà hai bên đã ký kết; thương mại song phương phát triển tích cực, nhưng nhập siêu của nước ta có xu hướng ngày càng lớn. Trung Quốc cam kết viện trợ thêm 5 triệu liều vắc-xin cho Việt Nam.

Quan hệ với Cam-pu-chia tiếp tục được duy trì, thúc đẩy thông qua các cuộc hội đàm trực tuyến, gửi thư thăm hỏi và ủng hộ lẫn nhau cả về vật chất và tinh thần. Quan hệ với Nga được củng cố; hai bên coi trọng củng cố và thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt - Nga. Quan hệ với Mỹ được củng cố và duy trì đà phát triển tích cực; hai bên tiến hành nhiều hoạt động trao đổi ở cấp cao và các cấp, nổi bật là chuyến thăm Việt Nam của Phó Tổng thống và Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ đạt nhiều kết quả tích cực. Quan hệ với Cu-ba tiếp tục được thắt chặt, nước ta triển khai nhiều hoạt động ủng hộ Cu-ba, đặc biệt

là chuyển thăm hữu nghị chính thức tới Cu-ba của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc; Cu-ba cam kết cung cấp 10 triệu liều vắc-xin Abdala và chuyển giao công nghệ sản xuất cho Việt Nam.

Quan hệ với Nhật Bản phát triển tích cực. Nhật Bản thể hiện sự tin cậy chính trị và coi trọng phát triển quan hệ với Việt Nam; tiếp tục hỗ trợ Việt Nam thêm 1 triệu liều vắc-xin, nâng tổng số viện trợ lên gần 3 triệu liều. Quan hệ với EU và các nước thành viên có bước phát triển tích cực qua chuyến thăm của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tới EU, tham dự Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội thế giới lần thứ 5 (WCSP5) tại Áo, thăm và làm việc với Nghị viện châu Âu, Bỉ và Phần Lan...

Quan hệ với In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ru-ma-ni, I-xra-en, Ma-rốc, Hung-ga-ri, Ba Lan... tiếp tục được thúc đẩy thông qua các cuộc tiếp xúc, điện đàm cấp cao, thư trao đổi, chúc mừng...

Thứ ba, đối ngoại đa phương tiếp tục được triển khai tích cực, chủ động, đạt nhiều kết quả quan trọng. Việt Nam triển khai nhiều hoạt động đa phương quan trọng, nhất là Chủ tịch nước tham dự và phát biểu tại các Phiên họp cấp cao của Đại hội đồng Liên Hợp quốc và các phiên họp quan trọng khác của Liên Hợp quốc; Thủ tướng Chính phủ tham dự Phiên Thảo luận mở cấp cao trực tuyến của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc với chủ đề “Tăng cường an ninh biển: Một lĩnh vực hợp tác quốc tế”; Chủ tịch Quốc hội tham dự Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội thế giới lần thứ 5 (WCSP5) tại



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại Phiên thảo luận Cấp cao Đại hội đồng Liên Hợp Quốc lần thứ 76

Áo, Đại hội đồng AIPA 42 theo hình thức trực tuyến...

Thứ tư, đối ngoại đảng tiếp được triển khai tích cực, chủ động, linh hoạt với các biện pháp đối ngoại đa dạng, gia tăng tin cậy chính trị, góp phần duy trì và củng cố quan hệ với các đảng, các nước

Các hoạt động đối ngoại cấp cao của Đảng được triển khai hiệu quả, thiết thực, nhất là thông qua các hoạt động đối ngoại quan trọng của đồng chí Tổng Bí thư. Bên cạnh đó, các hoạt động đối ngoại của các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Trưởng các Ban Đảng đã góp phần giúp các đối tác hiểu hơn về đường lối chính sách của Đảng ta trên các lĩnh vực, qua đó giúp thúc đẩy các nội dung hợp tác với Việt Nam thông qua vai trò quan trọng của kênh đảng.

Thứ năm, công tác đối ngoại nhân dân tiếp tục được triển khai chủ động, linh hoạt với nhiều hình thức phong phú trong bối cảnh đại dịch Covid-19

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân tiếp tục thích ứng với tình hình thực tế trong bối cảnh đại dịch, tập trung triển khai nhiều hoạt động đối ngoại của Việt Nam, như: gửi thư chúc mừng tới các đối tác; Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dự và phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với các chính đảng trên thế giới...

2. MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Về việc Trung Quốc công chiếu trailer bộ phim “Quân đội Vương Bài” có nhiều chi tiết xuyên tạc lịch sử về cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Việt Nam giai đoạn thập niên 1980: Ngày 07/10/2021, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng đã nêu rõ quan điểm của Việt Nam về việc này tại Họa báo thường kỳ Bộ Ngoại giao như sau: “Chủ trương nhất quán của Việt Nam đối với các vấn đề lịch sử là gác lại quá khứ, hướng tới tương lai, nhìn nhận

lịch sử một cách đúng đắn khách quan và có việc làm tích cực nhằm tăng cường sự hiểu biết, hữu nghị giữa người dân, đóng góp cho quan hệ hữu nghị, hợp tác và phát triển giữa các quốc gia trên thế giới. Chúng tôi đề nghị phía Trung Quốc cùng thực hiện nghiêm nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao hai nước về tăng cường tuyên truyền hữu nghị, khách quan, củng cố cơ sở xã hội thuận lợi cho phát triển quan hệ hai nước”.

2. Tăng cường sức mạnh tổng hợp của ASEAN ứng phó với các thảm họa thiên tai, dịch bệnh.

Ngày 29/9/2021, Hội nghị Hội đồng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC) lần thứ 26 được tổ chức theo hình thức trực tuyến. Đây là sự kiện quan trọng nhất của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong năm 2021, nhằm xem xét và thông qua các văn kiện, tuyên bố để trình lên Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 38. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam Đào Ngọc Dung tham dự Hội nghị.

Các Bộ trưởng đánh giá cao Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong việc thực hiện sáng kiến tăng cường sức mạnh tổng hợp của ASEAN trong ứng phó với các thảm họa thiên tai, y tế cộng đồng, an sinh xã hội, tin giả, suy thoái môi trường, biến đổi khí hậu... Hội nghị ghi nhận các quan điểm của các Bộ trưởng ASEAN về các lĩnh vực cần quan tâm; những nỗ lực phòng, chống đại dịch Covid-19, trong đó có việc thực hiện kế hoạch tổng thể phục hồi sau đại dịch Covid-19 của Cộng đồng ASEAN. Các Bộ trưởng bày tỏ sự

mong đợi thành lập và vận hành Trung tâm ASEAN ứng phó các tình huống y tế khẩn cấp và dịch bệnh mới nổi (ACPHEED).

Kết thúc Hội nghị, các Bộ trưởng ra Tuyên bố chung và thông qua 27 văn kiện, tuyên bố. Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung bày tỏ sự ủng hộ cao đối với sáng kiến xây dựng khuôn khổ toàn diện về nền kinh tế chăm sóc của Brunei với vai trò Chủ tịch Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN 2021; đồng thời đánh giá những giải pháp Hội nghị đưa ra là thiết thực, đảm bảo được sự ổn định xã hội và góp phần phát triển kinh tế trong bối cảnh hiện nay. Bộ trưởng Đào Ngọc Dung tin tưởng, với tinh thần “Chúng ta quan tâm, chúng ta chuẩn bị, chúng ta thịnh vượng” ASEAN sẽ tiếp tục vững bước để vượt qua đại dịch trong tương lai gần...

3. Về việc đạt được thỏa thuận về thuế doanh nghiệp toàn cầu: Ngày 08/10/2021, Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) thông báo đã đạt bước “đột phá” trong tiến trình cải cách hệ thống thuế toàn cầu khi 136 nước trong số 140 nước tham gia đàm phán đã phê chuẩn văn kiện này, 04 nước bỏ phiếu trắng. Với con số đồng thuận trên, thỏa thuận này sẽ bao trùm 90% nền kinh tế toàn cầu.

Theo thỏa thuận vừa đạt được, từ năm 2023, tỷ lệ thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu là 15% sẽ được áp dụng cho các công ty có thu nhập từ 750 triệu Euro (870 triệu USD) trở lên. Ước tính mức thuế này sẽ giúp các chính phủ bổ sung khoảng

150 tỷ USD/năm vào thu nhập từ thuế; tái phân bổ hơn 125 tỷ USD lợi nhuận từ khoảng 100 công ty đa quốc gia lớn nhất. OECD khẳng định, thỏa thuận trên nhằm đưa ra các giới hạn về thuế đã được nhất trí ở cấp độ đa phương. Dự kiến đến năm 2022, tất cả các thành viên của OECD sẽ ký một công ước đa phương về thực thi hiệu quả cải cách thuế doanh nghiệp toàn cầu mới vào năm 2023.

Theo các chuyên gia, thỏa thuận trên được thông qua với sự đồng thuận cao là bước đi quan trọng, hướng đến hệ thống thuế quốc tế công bằng và hiệu quả hơn. Tuy nhiên, để thỏa thuận trên có hiệu lực sẽ phải trải qua nhiều “cửa ải” vì mỗi thành viên tham gia có quy trình phê duyệt và triển khai riêng.

3. CÁC VỤ THỬ TÊN LỬA HẠT NHÂN CỦA TRIỀU TIỀN THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Tháng 9/2021, Triều Tiên đã 3 lần phóng tên lửa hành trình về phía biển Nhật Bản: Lần thứ nhất trong hai ngày 11 và 12/9; lần thứ hai vào ngày 15/9; lần thứ ba vào ngày 28/9. Đây là lần đầu tiên Triều Tiên phóng tên lửa nhiều nhất trong vòng 1 tháng và cũng cho thấy, dịch bệnh Covid-19 và các thảm họa tự nhiên cùng khó khăn kinh tế không thể cản Triều Tiên thúc đẩy năng lực vũ khí hạt nhân.

Sau một loạt vụ phóng tên lửa của Triều Tiên trong tháng 9/2021, tại cuộc gặp bên lề kỳ họp Đại hội đồng Liên Hợp quốc khóa 76 ở thành phố New York (Mỹ), Mỹ, Nhật Bản và Hàn Quốc cam kết hợp tác chặt chẽ nhằm tiến tới phi hạt nhân hóa hoàn toàn tại bán đảo Triều Tiên, thông qua việc thúc đẩy các nỗ

lực ngoại giao, bảo đảm thực hiện các nghị quyết của Liên Hợp quốc cấm Triều Tiên phát triển tên lửa đạn đạo và vũ khí hạt nhân, đồng thời tăng cường khả năng răn đe trong khu vực.

Phát biểu với các phóng viên sau cuộc gặp, Ngoại trưởng Nhật Bản Toshimitsu Motegi cho biết, ông và những người đồng cấp Mỹ, Hàn Quốc đã nhất trí tăng cường hợp tác hơn nữa để loại bỏ chương trình hạt nhân và tên lửa của Triều Tiên. Về phía Mỹ, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Mỹ Ned Price cho biết, Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken tái khẳng định cam kết của Mỹ về việc tiếp tục tham vấn, hợp tác với Nhật Bản và Hàn Quốc trong nỗ lực hướng đến phi hạt nhân hóa hoàn toàn tại bán đảo Triều Tiên. Bộ Thống nhất Hàn Quốc nêu rõ: “Đối với những hành động như các vụ phóng tên lửa của Triều Tiên làm leo thang căng thẳng quân sự, chúng tôi sẽ duy trì nỗ lực giải quyết một cách hòa bình và ổn định tình hình bán đảo Triều Tiên”.

Vụ phóng tên lửa lần thứ

3 của Triều Tiên diễn ra ngày 28/9/2021, ngay trước thời điểm Đại sứ Triều Tiên tại Liên Hợp quốc Kim Song có bài phát biểu tại Đại hội đồng Liên Hợp quốc. Trong bài phát biểu của mình, Đại sứ Kim Song đã bảo vệ các vụ thử nghiệm vũ khí của Triều Tiên và nhận định, không ai có quyền ngăn cản quyền tự vệ chính đáng Triều Tiên để ngăn chặn chiến tranh, đồng thời cho biết, Mỹ nên từ bỏ chính sách can thiệp vào Triều Tiên.

Trước đó, hôm 27/9/2021, Bộ Ngoại giao Mỹ nhắc tại tuyên bố nước này sẵn sàng gặp Triều Tiên mà không cần điều kiện tiên quyết để thúc đẩy giải quyết vấn đề phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên. Phó Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Mỹ Jalina Porter cho biết: “Chúng tôi sẵn sàng gặp Triều Tiên không kèm theo điều kiện tiên quyết, và tất nhiên, chúng tôi chắc chắn hy vọng rằng Triều Tiên sẽ phản ứng tích cực với động thái của chúng tôi”. Bà Jalina Porter nhấn mạnh sự cần thiết của đối thoại giữa Mỹ và Triều Tiên, đồng thời khẳng

định “Mỹ chắc chắn ủng hộ đối thoại liên Triều, cũng như cam kết và hợp tác”.

Theo các chuyên gia, qua việc Triều Tiên phóng thử tên lửa hạt nhân cho thấy, tăng cường hợp tác ba bên Mỹ - Nhật - Hàn là một trong những ưu tiên trong chương trình nghị sự của Tổng thống Mỹ Joe Biden. Nhật và Hàn Quốc đều là những đồng minh quan trọng của Mỹ ở Đông Bắc Á. Đối với Mỹ, hợp tác ba bên trong vấn đề Triều Tiên đang ngày càng có ý nghĩa quan trọng khi Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên liên tiếp thử tên lửa.

LIÊN MINH QUÂN SỰ BA BÊN MỸ - ANH - AUSTRALIA

4. Ngày 15/9, Mỹ, Anh và Australia ra thông báo chính thức về thiết lập mối quan hệ đối tác an ninh ba bên, (gọi tắt là AUKUS), ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Với việc thiết lập AUKUS, Mỹ và Anh sẽ cung cấp cho Australia công nghệ và khả năng triển khai các tàu ngầm chạy bằng năng lượng hạt nhân.

Mỹ, Anh và Australia là 3 quốc gia có mối quan hệ chặt chẽ, tin cậy trong những năm qua. Việc ba nước đi đến nhất trí về việc thiết lập AUKUS là kết quả của nhiều tháng đàm phán giữa các lãnh đạo và giới chỉ huy quân sự 3 nước. Ngoài tàu ngầm, trong khuôn khổ AUKUS, các bên còn thúc đẩy quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực, bao gồm: trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử và không gian mạng.

Việc thiết lập AUKUS đánh dấu sự mở rộng hợp tác kỹ thuật - quân sự giữa Mỹ và Australia. Trước Australia, Anh



Tên lửa được phóng từ một đoàn tàu hỏa ngày 15-9

là quốc gia duy nhất được Mỹ chia sẻ công nghệ động cơ đẩy hạt nhân vào năm 1958. Mỹ cho biết, động cơ đẩy hạt nhân sẽ cho phép tàu ngầm Australia hoạt động yên tĩnh hơn, lâu hơn và tạo ra khả năng răn đe đáng kể tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Theo một số nhà phân tích, việc Mỹ quyết định chia sẻ công nghệ tàu ngầm cho Australia sẽ mang lại lợi ích cho ngành công nghiệp quốc phòng của Mỹ.

Ngay sau khi AUKUS được công bố, Australia cho biết sẽ tìm cách phát triển 8 tàu ngầm hạt nhân. Thủ tướng Australia Morrison xác nhận, nước này sẽ chấm dứt thỏa thuận tàu ngầm trị giá 66 tỷ USD với Pháp, thay vào đó là đóng tàu ngầm chạy bằng năng lượng hạt nhân sử dụng công nghệ của Mỹ và Anh. Nhà thầu quốc phòng Naval Group của Pháp sau đó đã bày tỏ sự thất vọng trước quyết định trên của Australia.

Theo kế hoạch, chính phủ các nước Mỹ, Anh và Australia sẽ khởi động thời gian tham vấn kéo dài 18 tháng để xác định mọi yếu tố của chương trình hợp tác sản xuất tàu ngầm từ lực lượng lao động, yêu cầu đào tạo đến tiến trình sản xuất và để bảo đảm tuân thủ đầy đủ các cam kết không phổ biến vũ khí hạt nhân. Phía Anh cho biết, chương trình kéo dài 18 tháng sẽ tính toán chi tiết về công việc của từng quốc gia với mục tiêu chuyển giao chiếc tàu ngầm đầu tiên cho Australia càng nhanh càng tốt.

Theo các chuyên gia, việc thiết lập AUKUS tái khẳng định mối quan hệ chặt chẽ, tin



Cuộc họp trực tuyến công bố thành lập Liên minh AUKUS

cậy giữa Mỹ, Anh và Australia. Quyết định này cũng thể hiện quyết tâm của chính quyền Tổng thống Mỹ Joe Biden trong việc xây dựng quan hệ đối tác mạnh mẽ hơn để bảo đảm hòa bình và ổn định ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Trước sự việc trên, một số nước như: Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), Ấn Độ đã hoan nghênh sự ra đời của AUKUS. Trong khi đó, Trung Quốc đã phản đối và gọi động thái trên là cuộc “Chiến tranh Lạnh về mặt tinh thần”, đồng thời tuyên bố mối quan hệ đối tác đó là nhằm chống lại Trung Quốc. Một số nhà ngoại giao Nga gọi đây là một bước đi đẩy nhanh cuộc chạy đua vũ trang và phá bỏ Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT). Malaysia và Indonesia lo ngại về AUKUS và cho rằng, điều này sẽ đẩy nhanh cuộc chạy đua vũ trang và những hành động gây hấn trong khu vực. Triều Tiên cho rằng, đây là hành động không mong muốn và nguy hiểm, đồng thời tuyên bố sẽ tiếp tục phát triển kho vũ khí hạt nhân của nước này.

Pháp cũng tỏ ra không hài lòng với AUKUS...

Về phía Việt Nam, Bộ Ngoại giao Việt Nam khẳng định, năng lượng nguyên tử, hạt nhân phải được phát triển và sử dụng vì mục đích hòa bình, phát triển kinh tế xã hội của các nước. Tại cuộc Họp báo thường kỳ chiều 23/9/2021, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng cho biết: “Việt Nam luôn theo dõi các diễn biến tình hình trong khu vực. Chúng tôi tin rằng, hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực cũng như trên thế giới là mục tiêu chung của tất cả các quốc gia. Các nước có trách nhiệm đóng góp vào mục tiêu này”.

Về việc Australia theo đuổi công nghệ tàu ngầm hạt nhân, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nói: “Năng lượng nguyên tử, hạt nhân phải được phát triển và sử dụng vì mục đích hòa bình, phát triển kinh tế xã hội của các nước. Việc sử dụng và phát triển năng lượng nguyên tử, hạt nhân phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và môi trường”.

B.B.T



Hiệu quả từ “MỤC TIÊU KÉP”

 **BAN BIÊN TẬP**

9 tháng năm 2021, mặc dù chịu tác động bất lợi của đại dịch Covid-19, nhưng với tinh thần chủ đề năm 2021: “Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, hành động quyết liệt, biến thách thức thành cơ hội, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”, Đảng bộ, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã chung sức, đồng lòng, lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt, hiệu quả “mục tiêu kép”:

Ngày 02/7/2021, tỉnh Lâm Đồng ghi nhận trường hợp mắc

Covid-19 đầu tiên; trước tình hình trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kịp thời tổ chức nhiều cuộc họp đánh giá tình hình dịch bệnh và yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các cấp nhất quán phương châm “Phòng thủ chặt, tấn công thần tốc” nhằm kiểm chế, không để dịch bệnh lây lan rộng trên địa bàn. Các giải pháp phòng, chống dịch bệnh được triển khai đồng bộ, đặt mục tiêu chăm lo, bảo vệ sức khỏe của người dân lên

trên hết, cố gắng cao nhất đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, không để đứt gãy chuỗi cung ứng; các cấp ủy, chính quyền, nhất là lực lượng tuyến đầu như y tế, quân đội, công an đã nỗ lực, kiểm chế, kiểm soát tốt dịch bệnh, không để lây lan rộng trên địa bàn; triển khai nhiều giải pháp đảm bảo an sinh xã hội. 9 tháng đầu năm, ngân sách tỉnh bố trí cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 là 145 tỷ đồng; quỹ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tiếp nhận trên 73 tỷ đồng. Nhiều doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ

trợ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 bằng hiện vật cho các cơ sở y tế...

Công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả; kinh tế tiếp tục tăng trưởng, tổng sản phẩm trong nước (GRDP - giá SS 2010) tăng 2,39% so với cùng kỳ; Thu ngân sách nhà nước 8.460 tỷ đồng, bằng 91% dự toán địa phương, tăng 26% so cùng kỳ; trong đó thu thuế, phí, lệ phí 4.980 tỷ đồng, bằng 90% dự toán địa phương, tăng 25,6%; đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo kế hoạch đề ra; sản xuất nông nghiệp phát triển theo kế hoạch, ngành nông nghiệp chủ động, kịp thời chuyển đổi cơ cấu diện tích cây trồng để đáp ứng kịp nhu cầu thị trường hàng hóa trong bối cảnh đại dịch Covid-19; công tác quản lý, bảo vệ rừng có nhiều chuyển biến tích cực; sản xuất công nghiệp phát triển ổn định, đặc biệt là lĩnh vực khai khoáng, sản xuất và phân phối điện (công nghiệp - xây dựng tăng 4,99%; chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 8,3%). Hoạt động giao thông vận tải được duy trì nhằm vừa đảm bảo vận chuyển hàng, vừa cung ứng, hỗ trợ sản phẩm nông nghiệp cho các vùng có dịch phải thực hiện giãn cách xã hội.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo an toàn trước tình hình dịch Covid-19; công tác người có công, bảo đảm an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết việc làm, giảm nghèo được quan tâm thực hiện tốt. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, không để xảy ra tình huống bị

động, bất ngờ; thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, tai nạn giao thông giảm trên cả ba tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương).

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trên tất cả các mặt tư tưởng chính trị, tổ chức, kiểm tra, giám sát, dân vận và phòng, chống tham nhũng, nhất là việc tổ chức tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021; hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, đúng quy định; nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên giai đoạn 2021 - 2025. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị nhân sự và các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chú trọng thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ ở các sở, ngành, địa phương, nhất là vai trò người đứng đầu; nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Đạt được kết quả trên là nhờ tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đoàn kết, thống nhất, bám sát thực tế, có nhiều đổi mới, sáng tạo và quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; phát huy vai trò, trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu, phân công rõ trách nhiệm, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, nhận định

tốt tình hình, quyết định đúng, trúng vấn đề, thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân. Các cấp ủy, chính quyền, các ngành, địa phương chủ động triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp thành chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ 3 tháng cuối năm, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định: Các cấp ủy, chính quyền tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương về thực hiện mục tiêu kép: Vừa sẵn sàng phòng, chống dịch Covid-19, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; bám sát thực tiễn với tinh thần “hiệu quả trên hết” phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, bình tĩnh, sáng suốt, quyết định đúng, trúng vấn đề, không nóng vội và tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; huy động sức mạnh tổng hợp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, toàn quân, toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp cùng chung sức, đồng lòng sớm ngăn chặn, kiểm soát dịch bệnh, vượt qua khó khăn thách thức do đại dịch Covid-19, quyết tâm, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2021.

B.B.T

VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19

 NGUYỄN THỊ MỸ

Đợt dịch Covid-19 lần thứ tư có quy mô lớn, mức độ lây lan nhanh nhất từ trước đến nay với diễn biến phức tạp, nguy hiểm và khó lường ở nhiều địa phương trên cả nước. Lâm Đồng là một trong số ít địa phương giữ được “an toàn” tuyệt đối qua 03 đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 trong nước tính từ khi Thủ tướng Chính phủ công bố

dịch trên phạm vi toàn quốc; cho đến đợt bùng phát lần thứ 4, Lâm Đồng xuất hiện ca nhiễm đầu tiên vào ngày 2/7/2021. Đến thời điểm hiện tại (ngày 22/10/2021), Lâm Đồng ghi nhận 473 ca nhiễm virus SARS-CoV-2.

Khẩn trương, nhanh chóng và quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trước diễn biến phức tạp,

nguy hiểm, khó lường của dịch bệnh, trên cơ sở quán triệt sâu sắc sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, hướng dẫn của Bộ Y tế, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng toàn thể Nhân dân trong tỉnh khẩn trương vào cuộc, tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc” và phương châm “Phòng thủ chặt, tấn công thần tốc”; chủ động, quyết liệt, kịp thời thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, không để xảy ra lây lan dịch bệnh trong cộng đồng; tập trung mọi nguồn lực cho công tác phòng chống dịch, nâng cấp độ phòng chống dịch ở mức cao nhất để kiểm soát tốt tình hình; tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác.



Đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh thường xuyên có mặt tại các điểm nóng để chỉ đạo và kiểm tra công tác chống dịch

Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, nhưng xác định mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19 là ưu tiên số một, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho Nhân dân là trên hết, trước hết.

Để kịp thời hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung nhiều chính sách quan trọng nhằm hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp gặp khó khăn do Covid-19.

Hiện nay, tỉnh cũng đang tập trung cao cho công tác tiêm phòng vắc-xin Covid-19 với quan điểm khi được phân bổ và tiếp nhận vắc-xin sẽ tiến hành: “tiêm nhanh nhất, nhiều nhất, rộng nhất, đảm bảo an toàn, hiệu quả, công bằng và công khai”, “tiêm đến đâu an toàn đến đó”, “không bỏ phí bất cứ một liều vắc-xin nào”; phấn đấu cùng với các địa phương khác trong cả nước đạt miễn dịch cộng đồng vào cuối năm 2021, đầu năm 2022.

Công tác tuyên truyền của cả hệ thống chính trị cũng đã góp phần không nhỏ vào việc tạo sự đồng thuận xã hội, người dân tin tưởng, đồng lòng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng cùng với lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội từ tỉnh đến cơ sở thông qua

hình thức tuyên truyền miệng, mạng xã hội, loa truyền thanh cơ sở, phát tờ rơi... đã thường xuyên cung cấp, cập nhật, chia sẻ thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh để các cấp, các ngành và người dân biết, chủ động trong công tác phòng, chống dịch; gắn với đấu tranh, phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch, xuyên tạc công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Cả hệ thống chính trị chung tay phòng, chống dịch Covid-19

Với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, “phòng thủ chặt, tấn công thần tốc”, cả hệ thống chính trị của tỉnh đã cùng vào cuộc để chung tay bảo vệ sức khỏe và tính mạng của Nhân dân với nhiều giải pháp kịp thời, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch. Một trong những giải pháp quan trọng nhất và mang lại hiệu quả cao là huy động được sự tham gia, đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân, phát huy sức mạnh toàn dân trong công tác phòng, chống Covid-19.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ra Lời kêu gọi ngày 27/5/2021: “Toàn dân đoàn kết, ra sức phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; Lời kêu gọi ngày 17/7/2021 về Đợt thi đua cao điểm “Toàn dân đoàn kết, quyết tâm phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; Lời kêu gọi ngày 09/8/2021 “Toàn dân

đoàn kết, xây dựng khu dân cư an toàn trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; từ ngày 17/7/2021 đến nay các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, tổ chức tôn giáo và Nhân dân trong tỉnh đã tích cực đóng góp quỹ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 với số tiền trên 74 tỷ đồng, ủng hộ nhiều máy móc, trang thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh với tổng trị giá gần 80 tỷ đồng; vận động, thu gom, ủng hộ trên 24.000 tấn rau, củ, quả và hàng ngàn tấn lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh trên địa bàn TP Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Trung, Đông Nam Bộ... Đồng thời Nhân dân tham gia xây dựng Khu dân cư an toàn, thành lập và hoạt động hiệu quả 1.267 tổ tự quản, trong đó có 597 chốt tự bảo vệ “Vùng xanh”...

Bên cạnh đó, từ ngày 23-27/8/2021, tỉnh đoàn Lâm Đồng hưởng ứng chương trình “Triệu túi an sinh” do Trung ương Đoàn triển khai và phát động, đã phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và đoàn thể các cấp kêu gọi, ủng hộ hơn 75 tấn nông sản cho bà con tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa, Bình Dương... Đây là những hoạt động cấp thiết và ý nghĩa, vừa chung tay chia sẻ khó khăn, vừa góp phần tạo động lực, khích lệ để người dân có thêm niềm tin cũng như sức mạnh vượt qua giai đoạn khó khăn để chiến thắng đại dịch.

Với tinh thần tình nguyện

vì cộng đồng, trách nhiệm của lực lượng tuyến đầu và nghĩa cử cao đẹp của những cán bộ y tế, ngay sau khi Sở Y tế phát động, đã có hàng trăm bác sĩ, điều dưỡng, y sĩ từ các đơn vị y tế trực thuộc ngành Y tế và một số trường đại học, cao đẳng trên địa bàn đã đăng ký tình nguyện tham gia công tác phòng, chống dịch tại thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương; với tinh thần quyết tâm cao, cùng với trình độ chuyên môn, Đoàn công tác của tỉnh đã quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chung sức, giúp đỡ nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương vượt qua khó khăn, chiến thắng dịch bệnh.

Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã phát huy vai trò nòng cốt trong cộng đồng dân cư, thôn xóm, tổ dân phố trong phòng, chống dịch; hỗ trợ, động viên các lực lượng tuyến đầu chống dịch; hỗ trợ những gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn; nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong phòng, chống dịch; phát huy vai trò của mỗi người dân trong việc giám sát, quản lý người cách ly tại gia đình, người đi/đến từ vùng có dịch; khuyến khích người dân cung cấp thông tin, phản ánh những người cố tình giấu thông tin, khai báo y tế không trung thực. Kện toàn, củng cố, tăng cường hoạt động của các tổ phòng, chống Covid-19 cộng đồng, đôn đốc hoạt động của Tổ tự quản để kịp thời chỉ đạo, định hướng, cập nhật thông tin tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh.

Trong bối cảnh bị tác

động lớn của đại dịch Covid-19 làm cho tình hình phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm của cả nước nói chung và tỉnh nói riêng gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, sự quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với nỗ lực vượt khó, quyết tâm cao của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở; sự chủ động, sáng tạo, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và doanh nghiệp nên kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm của tỉnh đạt được nhiều kết quả quan trọng như: Triển khai kịp thời, nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch Covid - 19. Các cấp, các ngành phối hợp chặt chẽ, kịp thời xây dựng kịch bản, phương án, tập trung nguồn lực, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia công tác phòng, chống dịch; đến nay tỉnh đã cơ bản kiểm soát được các ổ dịch. Đồng thời, triển khai kịp thời chính sách để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn; các hoạt động của đời sống kinh tế - xã hội từng bước khôi phục. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng dương; sản xuất, lưu thông hàng hóa đảm bảo không bị đứt gãy, nhất là sản xuất nông nghiệp đảm bảo

cung cấp nông sản, thực phẩm cho các tỉnh phía Nam và miền Trung trong đợt thực hiện giãn cách xã hội. Thu ngân sách nhà nước đạt 8.460 tỷ đồng, bằng 91% dự toán địa phương, tăng 26% so cùng kỳ....

Đây là những kết quả hết sức tự hào, đáng trân trọng, thể hiện sự đoàn kết, đồng lòng, kề vai sát cánh của các tầng lớp Nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp...cùng cấp ủy, chính quyền các cấp trong công cuộc đấu tranh ngăn chặn, kiểm soát và đẩy lùi đại dịch Covid-19, vừa đảm bảo phát triển kinh tế-xã hội. Điều này không chỉ được phản ánh qua quyết tâm xây dựng, bảo vệ vững chắc những “vùng xanh” ở mỗi xã, phường, huyện, thành phố; mà còn thể hiện ở tinh thần “đồng cam cộng khổ”, “chia ngọt sẻ bùi”, sẵn sàng đóng góp công sức, tiền của vào công cuộc phòng chống đại dịch, mà trực tiếp là ủng hộ cho Quý phòng, chống dịch Covid-19.

Với truyền thống đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, chúng ta có quyền tin tưởng rằng, sự chung sức, đồng lòng, ý thức trách nhiệm cao và tinh thần tương thân, tương ái của các tầng lớp Nhân dân, của cán bộ, đảng viên và của cả hệ thống chính trị trong tỉnh, Lâm Đồng sẽ phòng, chống dịch thành công; bảo vệ an toàn sức khỏe cho cộng đồng, tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội và hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra, mang lại ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, xây dựng quê hương Lâm Đồng phát triển nhanh và bền vững.

N.T.M



Lãnh đạo Hội Chữ thập đỏ tỉnh trao tặng quà và vật tư y tế cho lực lượng tuyến đầu chống dịch Covid-19

VĂN HẢI
Hội Chữ thập đỏ tỉnh

Những năm qua, công tác xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã đạt được kết quả tích cực và toàn diện trên các mặt, số hộ nghèo ngày càng giảm, số hộ giàu có tăng lên. Đến thời điểm hiện tại tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh Lâm Đồng giảm còn 1.35%, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số còn 4.8%, có 5 huyện, thành phố và 106 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 2 huyện đang trình cấp có thẩm quyền công nhận huyện nông thôn mới. Đạt được kết quả trên có sự đóng góp không nhỏ của Hội Chữ thập đỏ (CTĐ) tỉnh Lâm Đồng.

Lâm Đồng là một trong những tỉnh đi đầu trong việc triển khai phát động “Tháng nhân đạo”, được Trung ương

Hội chọn thực hiện mô hình “Chợ nhân đạo” trong 3 năm qua để giúp đỡ cho người nghèo, người chịu ảnh hưởng của dịch bệnh và thiên tai. Đến nay, đã có 100% các huyện, thành phố thực hiện. Mô hình “Chợ nhân đạo” đã mang lại hiệu quả thiết thực, giúp cán bộ Hội từng bước nắm bắt được quy trình tổ chức các mô hình nhân đạo mới trong điều kiện có dịch hoặc thiên tai xảy ra, mà vẫn có thể giúp đỡ cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, người chịu ảnh hưởng của dịch bệnh và thiên tai. Mô hình “Chợ nhân đạo” của Lâm Đồng đã được báo cáo điển hình tại hội nghị tổng kết toàn quốc. Kết quả triển khai phát động “Tháng nhân đạo” qua các năm qua, đạt 14,1 tỷ đồng.

Trước tình hình của dịch bệnh Covid-19, các cấp Hội đã tăng cường công tác tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên, tình nguyện viên tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19, các hoạt động của Hội đều được triển khai thực hiện nghiêm túc theo thông điệp 5K của Bộ Y tế, để đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19. Đặc biệt, trong năm 2021 khi tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong cả nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng, được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội CTĐ Việt Nam; Hội CTĐ tỉnh đã chung tay cùng cấp ủy, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh phòng, chống dịch. Có thể nói, Hội CTĐ tỉnh là điểm sáng trong công

tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 từ những việc làm ý nghĩa như thông qua các hoạt động: “Chợ Nhân đạo”; cấp phát lương thực, thực phẩm và suất ăn miễn phí; hỗ trợ vật tư y tế, trao tặng quà cho tuyến đầu chống dịch... Từ khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ 4, Hội đã phối hợp tổ chức được 9 phiên “Chợ Nhân đạo”, 9 đợt cấp phát lương thực, thực phẩm lưu động miễn phí, qua đó đã hỗ trợ được gần 2 nghìn người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người mất thu nhập do dịch Covid-19 giúp họ vượt khó khăn trong cuộc sống, nhất là thời điểm dịch bệnh kéo dài nhiều hộ không có việc làm, mất thu nhập phải sống tại khu nhà trọ, khu cách ly y tế. Ngoài ra, Hội CTĐ tỉnh đã phối hợp với chùa Vạn Đức, xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt tổ chức phát hơn 10 nghìn suất ăn miễn phí cho những hoàn cảnh khó khăn. Được sự tài trợ của Đại sứ quán Trung Quốc, Hội CTĐ tỉnh đã chọn huyện Bảo Lâm triển khai dự án “Trao quyền cho phụ nữ kém may mắn” để giúp 100 phụ nữ nghèo thực hiện mô hình sinh kế, phát triển kinh tế gia đình, từng bước thoát nghèo. Tổng trị giá các hoạt động hỗ trợ gần 2 tỷ đồng.

Bên cạnh việc tổ chức những hoạt động chăm lo cho người nghèo, người mất thu nhập do dịch Covid-19, Hội CTĐ tỉnh cùng với các huyện đã vận động được 61 chuyến xe nghĩa tình, mỗi chuyến xe từ 4-6 tấn rau, củ, quả để gửi tặng chính quyền và nhân dân các tỉnh, thành phía Nam chịu ảnh hưởng nặng nề do dịch Covid-19 như: Thành phố Hồ

Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Khánh Hòa...

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc Da cam” đã vận động được 366.636 suất quà; trị giá 68,224 tỷ đồng để trao tặng cho các hộ gia đình nghèo, khó khăn. Hàng năm, duy trì tốt chương trình trao quà Tết cho sinh viên nghèo không có điều kiện về quê ăn Tết và bệnh nhân nghèo phải nằm điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước, thu hút nguồn lực và sự ủng hộ của cộng đồng đối với các hoạt động nhân đạo tại địa phương. Hoạt động nhân đạo phát triển không ngừng, các cấp Hội phát huy tinh thần tương thân, tương ái, đa dạng về nội dung, hình thức đem lại hiệu quả thiết thực trong chương trình xóa đói, giảm nghèo, giúp cho những người có hoàn cảnh khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, lang thang cơ nhỡ, nạn nhân chất độc da cam, những mảnh đời bất hạnh, ... tự tin, vươn lên trong cuộc sống. Các mô hình nhân đạo được các cấp Hội thực hiện có hiệu quả như: “Thùng tiền nhân đạo”; “Hũ gạo tình thương”; “Nuôi dê sinh sản”; “Nuôi bò sinh sản”; “Giúp nhau phát triển kinh tế” đã hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn phát triển kinh tế; mô hình “Mặt trời đêm trên buôn làng”; “Sân xi măng”; “Giọt nước nghĩa tình” cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện cuộc vận động “Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” đã xây dựng được 215 căn nhà tình thương, sửa chữa 108 căn nhà; hỗ trợ làm gần 200 sân xi măng cho

hộ nghèo tại huyện Đam Rông, Lạc Dương. Mô hình “Giọt nước nghĩa tình” đã hỗ trợ kinh phí khoan 17 giếng nước giúp người dân có nước sạch sử dụng.

Thông qua các hoạt động của Hội CTĐ các cấp trong tỉnh đã có hàng trăm nghìn lượt người nghèo, hộ gia đình chính sách, các đối tượng dễ bị tổn thương, người bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh được giúp đỡ, vươn lên trong cuộc sống. Hoạt động của Hội CTĐ các cấp không chỉ góp phần thay đổi nhận thức, thu hút sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân đối với công tác từ thiện, nhân đạo mà còn góp phần thiết thực hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Ghi nhận những cố gắng của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã tặng thưởng Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ cho đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua; Huân chương lao động hạng Nhất cho 1 tập thể; Huân chương lao động hạng Ba cho 1 cá nhân; nhiều Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh. Mới đây, Hội CTĐ tỉnh được UBND tỉnh tặng Bằng Khen cho 1 tập thể và 1 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch Covid-19.

Những việc làm đầy ý nghĩa trên sẽ được Hội CTĐ tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện trong thời gian tới, góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an sinh xã hội nhằm lan tỏa nhiều hoạt động nhân đạo vì cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

V.H



Hình các đồng chí lãnh đạo trao cờ lưu niệm cho các thí sinh tham gia Hội thi

GHI NHẬN TỪ HỘI THI BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI CẤP HUYỆN NĂM 2021

 HỒNG VĨNH

T trên cơ sở Kế hoạch số 06-KH/BTGTU ngày 18/2/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về “tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi tỉnh Lâm Đồng năm 2021 tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025”; các huyện ủy,

thành ủy đã xây dựng kế hoạch để triển khai tại địa phương. Đến nay, các huyện ủy, thành ủy trong tỉnh đã hoàn tất việc tổ chức Hội thi với 88 thí sinh được lựa chọn từ đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của các địa phương dự thi.

Trải qua 3 phần thi: Đề cương thuyết trình, thuyết trình

và trả lời câu hỏi của Ban giám khảo, các thí sinh đã thể hiện tính chuyên nghiệp, bản lĩnh, kỹ năng nghiệp vụ tuyên truyền thông qua việc chuẩn bị các đề cương công phu, đúng trọng tâm, trọng điểm, hình ảnh minh họa sinh động, thuyết phục. Trong đó, có nhiều đề cương được đánh giá là những tư liệu,



Phần thi thuyết trình của đơn vị Cát Tiên

tài liệu có giá trị tham khảo tốt cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

Ở phần thi thuyết trình, đa số thí sinh đã có sự chuẩn bị nghiêm túc, trình bày tự tin, sinh động, nêu bật được nội dung trọng tâm, có vận dụng, dẫn chứng phong phú, lời cuốn, thuyết phục người nghe. Quá trình tuyên truyền, các thí sinh đã làm chủ được nội dung, ứng dụng phần mềm trình chiếu PowerPoint; kết hợp sử dụng các hình ảnh, tư liệu, liên hệ sát với thực tiễn tình hình của địa phương, tạo sức hấp dẫn cho phần thi thuyết trình.

Trong phần thi trả lời câu hỏi, nhiều câu hỏi của Ban giám khảo là những vấn đề trong các nghị quyết chuyên đề thí sinh đã lựa chọn thuyết trình; tình hình thực tiễn và sự vận dụng thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nghị quyết. Đây thực sự là thử thách lớn, song cơ bản các thí sinh đều bình tĩnh, tự tin, trả lời đúng

trọng tâm câu hỏi và sát với nội dung chuyên đề, có mở rộng sáng tạo, phù hợp với vấn đề trình bày, đảm bảo thời gian theo quy định.

Dù diễn ra trong bối cảnh tình hình dịch Covid-19 có nhiều diễn biến phức tạp, nhưng hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi được các địa phương chuẩn bị kỹ lưỡng, đảm bảo quy chế, có chất lượng và đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch.

Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp huyện năm 2021 đã góp phần tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân những nội dung quan trọng của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội

Đảng các cấp. Hội thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Kết quả hội thi cấp huyện đã đánh dấu sự trưởng thành, thể hiện tinh thần, trách nhiệm, nỗ lực, cố gắng, rèn luyện của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở về kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền miệng. Thông qua hội thi, giúp cấp ủy đánh giá đúng thực chất về năng lực, trình độ và khả năng của báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp mình quản lý, đồng thời phát hiện được những báo cáo viên, tuyên truyền viên trẻ có triển vọng để đào tạo, bồi dưỡng...

Có thể khẳng định, Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp huyện đã diễn ra thành công, thực sự là ngày hội của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ cấp cơ sở đến cấp huyện. Qua hội thi cấp huyện đã lựa chọn được những thí sinh xuất sắc nhất để tham gia hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp tỉnh.

Hội báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp tỉnh dự kiến diễn ra vào đầu tháng 11/2021. Tin tưởng rằng, với sự chuẩn bị chu đáo của các địa phương cũng như các thí sinh, Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp tỉnh sẽ thành công rực rỡ. Qua đó, góp phần đưa nghị quyết đại hội đảng các cấp sớm đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ và bổ sung kinh nghiệm cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ tỉnh đến cơ sở, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.

H.V

VĂN BẢN MỚI

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; ngày 15/10, UBND tỉnh đã ký Quyết định số 2563/QĐ-UB quy định tạm thời đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Với mục tiêu bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân là trên hết, trước hết hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do Covid-19.

Đồng thời, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện mục tiêu kép, chuyển sang trạng thái bình thường mới; phấn đấu trong thời gian sớm nhất chuyển sang trạng thái bình thường...

Quy định 4 cấp độ khi đến tỉnh Lâm Đồng

UBND tỉnh Lâm Đồng quy

định, thống nhất người từ các tỉnh, thành phố khác đến/về tỉnh Lâm Đồng và phải đăng ký với chính quyền địa phương để được hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh. Người dân khai báo y tế trung thực và chịu trách nhiệm nếu để lây lan dịch bệnh do khai báo không trung thực.

Cụ thể, đối với người đến làm việc tại tỉnh Lâm Đồng hạn chế tối đa tiếp xúc với người xung quanh, chỉ làm việc, tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân cần thiết; hạn chế việc di chuyển nhiều địa điểm khi không cần thiết.

Thông báo ngay cho cơ quan y tế trên địa bàn trong trường hợp xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác... Các chốt kiểm soát phòng chống dịch thông báo cho UBND các xã, phường, thị trấn có người về để tiếp nhận và áp dụng các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo quy định.

Đối với người đến hoặc về tỉnh Lâm Đồng từ khu vực Cấp 1, Cấp 2 thực hiện nghiêm 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của địa phương.

Đối với người đến/về tỉnh Lâm Đồng từ khu vực Cấp 3, Cấp 4 đã tiêm đủ liều vaccine phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà, nơi lưu trú 7 ngày; xét nghiệm RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 mẫu đơn 1 lần (ngày thứ nhất).

Đối với người đến/về tỉnh Lâm Đồng từ khu vực Cấp 4 khi đi qua chốt kiểm soát phải có kết quả xét nghiệm âm tính còn hiệu lực. Trường hợp phát hiện dương tính với SARS-CoV-2 thì xử trí theo quy định.

Đối với người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 cách ly tại nhà, nơi lưu trú 7 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 7 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 mẫu đơn 2 lần (ngày đầu, ngày thứ 7).

Đối với người chưa tiêm vaccine phòng COVID-19 thì cách ly tại nhà, nơi lưu trú 14 ngày và tự theo dõi sức khỏe 14 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 mẫu đơn 3 lần (ngày đầu, ngày thứ 7 và ngày thứ 14).

Khởi phục hoạt động vận tải, du lịch

Đối với lĩnh vực du lịch, tỉnh Lâm Đồng chấp thuận mở cửa hoạt động trở lại đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch; khu, điểm du lịch; lễ hành và vận chuyển du lịch.

Trong đó, yêu cầu đối với khách du lịch đến từ ngoài tỉnh chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của tỉnh Lâm Đồng. Thực hiện cách ly hoặc theo

dõi sức khỏe (đối với du khách thuộc đối tượng Cấp 3, Cấp 4).

Ngoài ra, khách du lịch phải chuẩn bị các giấy tờ cần thiết về điều kiện phòng chống dịch bệnh COVID-19 khi đến tỉnh Lâm Đồng; đã tiêm đủ liều vaccine phòng hoặc đã khỏi bệnh COVID-19; đã hoàn thành thời gian cách ly y tế theo quy định (nếu thuộc trường hợp phải cách ly khi đến Lâm Đồng).

Đối với khách du lịch đi theo tour, mỗi đoàn khách không quá 25 người (các trường hợp khác đăng ký thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được xem xét, giải quyết). Trong quá trình này phải hạn chế giao lưu giữa các đoàn với nhau để đảm bảo phòng chống dịch.

Yêu cầu đối với người làm việc tại các cơ sở kinh doanh đón khách du lịch đã tiêm đủ liều vaccine phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19. Người làm việc phải được trang bị kiến thức về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trước khi tham gia quy trình đón, phục vụ khách

Bên cạnh việc quy định về việc phòng chống dịch bệnh, tỉnh Lâm Đồng cũng sẵn sàng khôi phục hoạt động vận tải hành khách từ khu vực Cấp 1 hoặc khu vực Cấp 2 đến địa phương.

Trong quá trình vận chuyển hành khách thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 1777/QĐ-BGTVT ngày 10.10.2021. Hành khách thực hiện kê khai thông tin vào danh sách hành khách đi xe, chủ động thông báo với chính quyền địa phương nơi cư trú.

Trong quá trình hoạt

động, các phương tiện, nhà xe... phải thực hiện đi lại theo nguyên tắc “Một cung đường, hai điểm đến” (tuyệt đối không được đón khách dọc đường, chỉ đón khách tại bến xe) ngoại trừ điểm dừng nghỉ dọc đường được ngành chức năng cho phép.

Đối với vận chuyển hàng hóa tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong nhân dân, lái xe, phụ xe vận chuyển hàng hóa trong phòng chống dịch; đồng thời, quản lý chặt chẽ các trường hợp đến từ các địa phương, khu vực, địa điểm Cấp 3 và Cấp 4.

Đối với lái, phụ xe vận chuyển hàng hóa liên tỉnh đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 được về khu dân cư, gia đình nhưng hạn chế tối đa tiếp xúc với những người xung quanh. Các trường hợp tiêm chưa đủ liều vaccine hoặc chưa tiêm tiếp tục ở cơ sở tập trung do địa phương hoặc doanh nghiệp bố trí. Tiếp tục duy trì hoạt động của các điểm giao nhận hàng hóa tập trung trên địa bàn cấp huyện...

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế các nội dung có liên quan trước đây.

* Theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” chia thành khu vực cấp 1, cấp 2, cấp 3, cấp 4. Trong đó, cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh; cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng; cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam; cấp 4 : Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ...

Trong muôn vàn tình thương yêu của Bác Hồ dành cho “mọi kiếp người”, có một tình yêu bao la, đặc biệt dành cho thiếu niên, nhi đồng. Người từng nói: “Tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là đại gia đình của tôi. Tất cả trẻ em Việt Nam đều là con của tôi”. Tình cảm, sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của Người qua những bức thư, lời dạy, bài viết gửi đến

thiếu niên, nhi đồng cả nước nhân dịp Tết Thiếu nhi, Ngày khai trường, Tết trung thu,... mãi mãi khắc sâu, trở thành tài sản vô giá đối với các thế hệ măng non Việt Nam.

Không chỉ yêu thương thiếu niên, nhi đồng, Bác Hồ còn khẳng định vai trò quan trọng của thiếu nhi đối với tương lai mai sau của đất nước và xác định trách nhiệm chăm sóc giáo dục các em không

phải của riêng ngành nào, tổ chức nào mà là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân. Người luôn luôn nhắc nhở chúng ta phải quan tâm đến việc giáo dục thiếu niên nhi đồng. Trong thư gửi Hội nghị cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc, ngày 25/8/1950, Người viết: “Giáo dục nhi đồng là một khoa học...” và Người cho rằng: “Cách dạy trẻ, cần làm cho chúng biết yêu Tổ quốc, thương đồng bào, yêu lao động, biết vệ sinh, giữ kỷ luật, học văn hóa. Đồng thời phải giữ toàn vẹn tính vui vẻ, hoạt bát, tự nhiên, tự động, trẻ trung của chúng, chớ nên làm cho chúng hóa ra già cả...”.

Bác cũng căn dặn người lớn phải quan tâm chăm sóc, giáo dục các em. Người dạy, ngày Tết Thiếu nhi 1/6 nhắc nhở người lớn trước hết là bố mẹ, cô giáo, thầy giáo, Đoàn Thanh niên nhớ nhiệm vụ của mình đối với nhi đồng và người lớn phải là tấm gương cho trẻ em, phải “khéo giáo dục để mai sau nhi đồng trở thành người công dân có tài, có đức”. Về phương pháp giáp dục, Người dạy: “Trong lúc học, cũng cần làm cho chúng vui, trong lúc vui cũng cần làm cho chúng học. Ở trong nhà, trong trường, trong xã hội chúng đều vui, đều học”. Trong các thư gửi thiếu niên, nhi đồng, Người đều viết rất ngắn gọn, dễ hiểu, nội dung gần gũi với các em; bao giờ Bác cũng khen ngợi, động viên, khích lệ và thưởng kẹo cho các cháu. Đối với những câu từ, các cháu không hiểu thì hỏi cha mẹ, thầy cô, hoặc “viết

GIÁO DỤC NHI ĐỒNG LÀ MỘT KHOA HỌC

 SONG HOÀNG



Bác Hồ đến thăm và chia kẹo cho các cháu nhi đồng ở Trường mầm non Thị xã Thanh Hóa

thư hồi Bác”...

Trong trái tim nhân ái của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trẻ em được ví như búp trên cành, cần được che chở, chăm sóc, nâng niu để nở hoa tươi thắm và tỏa hương thơm ngát cho đời. Bởi vậy, Người luôn nhắc nhở mọi người phải quan tâm đến việc giáo dục các thế hệ thiếu niên, nhi đồng của đất nước.

Tại hội nghị cán bộ phụ trách thiếu nhi toàn miền Bắc ngày 19/2/1959, Bác Hồ khẳng định: “Công tác giáo dục thiếu niên, nhi đồng rất quan trọng, đó là nhiệm vụ đào tạo thế hệ tương lai cho Tổ quốc”. 10 năm sau, trong bài viết “Nâng cao trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng” đăng trên Báo Nhân Dân ngày 1/6/1969, một lần nữa Bác khẳng định: “Thiếu niên nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy, chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ”.

Nghiên cứu những lời nói, những bài viết của Bác Hồ về công tác bảo vệ, chăm sóc thiếu nhi điều dễ dàng nhận thấy, những lời nói, bài viết ấy không chỉ chứa đựng những tư tưởng, quan điểm cơ bản; mà còn là những lời chỉ bảo ân cần, rất cụ thể và gần gũi với thực tế. Với những người trực tiếp tham gia công tác thiếu nhi, Bác đã hướng dẫn cả về nội dung và phương pháp giáo dục.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng đã toát lên chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh.

Trong điều kiện dịch Covid -19 đang diễn biến phức tạp như hiện nay, việc bảo vệ,

chăm sóc và giáo dục thiếu nhi là một trong những vấn đề cần đặc biệt quan tâm.

Theo một nghiên cứu tóm tắt được UNICEF phát hành vào ngày 24/7, có ít nhất 40 triệu trẻ em trên toàn thế giới đã lỡ mất cơ hội tham gia giáo dục mầm non trong giai đoạn phát triển quan trọng đối với các em do đại dịch Covid -19 đã khiến các cơ sở chăm sóc trẻ em và giáo dục mầm non phải đóng cửa.

Ở Việt Nam, ước tính có 4,4 triệu trẻ em bị gián đoạn giáo dục mầm non do đại dịch Covid -19. Một đánh giá nhanh về tác động của Covid-19 đến giáo dục mầm non do Viện Khoa học giáo dục thực hiện gần đây cho thấy 41% người tham gia đánh giá nhanh - đại diện cho các nhà quản lý và giáo viên mầm non ở tất cả các tỉnh thành, cho rằng cha mẹ trẻ lo lắng về đại dịch và những tác động của đại dịch đối với cuộc sống, công việc, thu nhập cũng như đối với việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho con em họ khi trẻ em nghỉ học ở nhà.

Để đảm bảo công tác giáo dục mầm non trong tình

hình hiện nay, tại Hội nghị tổng kết năm học 2020 - 2021 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non (diễn ra vào ngày 18/8 vừa qua), Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo Nguyễn Kim Sơn nhấn mạnh, giáo dục mầm non là bậc học có nhiều điểm riêng, đặc thù về chăm sóc và nuôi dạy, do đó cần tăng cường thêm các biện pháp, chính sách phù hợp. Trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh, cần xem xét thực tế ảnh hưởng của dịch bệnh để tổ chức dạy học ở bậc mầm non linh hoạt, phù hợp. Trường hợp trẻ phải nghỉ học để phòng chống dịch cần thì nhà trường cần phối hợp cùng gia đình để có biện pháp giáo dục hiệu quả.

Như vậy, năm học 2021-2022, với giáo dục mầm non, phương hướng chung là bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp.

S.H



Một tiết học vẽ của trẻ mầm non

Học và làm theo Bác

THI ĐUA DẠY TỐT, HỌC TỐT

 HỒNG VINH



Lãnh đạo tỉnh tặng hoa chúc mừng năm học mới 2021-2022

Bà Phạm Thị Hồng Hải, Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo (GDĐT) cho biết: Để việc thực hiện Chỉ thị 05 đạt hiệu quả, ngành GDĐT tỉnh đã triển khai tổ chức thực hiện việc học tập và làm theo Bác tới cán bộ, giáo viên, học sinh toàn ngành với quan điểm sâu sắc, toàn diện, nghiêm túc, đạt kết quả cao. Trong đó, chú trọng gắn thực hiện Chỉ thị số 05 với các phong trào thi đua, cuộc vận động trọng tâm của ngành như “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng

tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, xây dựng gương điển hình tiên tiến... góp phần đưa việc học và làm theo Bác trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục tại mỗi đơn vị, mỗi cán bộ, nhà giáo.

Để đạt hiệu quả trong học và làm theo Bác, Ngành GDĐT Lâm Đồng đã tích cực chỉ đạo các đơn vị trường học trong việc tổ chức cho cán bộ, giáo viên đánh giá nghiêm túc các nội dung, tiêu chí về đạo đức nhà giáo, từng lĩnh vực hoạt động của mỗi cá nhân, kết hợp với

bộ tiêu chí chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học làm cơ sở để đánh giá giáo viên hàng năm. Các trường học đã thường xuyên đưa vào sinh hoạt thường kỳ của các chi bộ, các cuộc họp hội đồng, các cuộc họp sinh hoạt đoàn thể, tọa đàm với các chủ đề trong đội ngũ nhà giáo về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, để thực hiện tốt khâu đột phá, Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục bám sát những vấn đề mà xã hội quan tâm, lựa chọn những nhiệm vụ cụ thể, trọng tâm để có hướng chỉ đạo thực hiện như: tập trung nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả dạy và học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; quyết liệt chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong dạy thêm, học thêm; phát huy dân chủ cơ sở trường học... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

Nhờ đó, ngành GDĐT Lâm Đồng đã đạt được những thành tựu quan trọng: Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ về số lượng, có chất lượng đảm bảo thực hiện công tác quản lý, dạy học trong các đơn vị, có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, tận tụy với nghề, cần cù chịu khó có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo và quyết tâm tự bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến được Ngành coi trọng. Trong 05 năm từ 2015-2020, toàn Ngành có 590 gương nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và 584 học sinh xuất sắc được tôn vinh, tuyên dương, khen thưởng. Chất lượng giáo dục và đào tạo được giữ vững và phát triển qua từng năm học.

Mạng lưới trường lớp đã được xây dựng tương đối hoàn chỉnh từ mầm non đến bậc phổ thông tạo điều kiện thuận lợi cho con em trong tỉnh đến trường. Tỷ lệ duy trì sĩ số ở các bậc học ngày càng được cải thiện. Tổng số trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia: 509/626 (tỷ lệ 81,30%); phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2020: đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Tiếp tục ổn định và duy trì mục tiêu xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; củng cố và nâng cao kết quả xóa mù chữ cho người lớn. Cơ hội tiếp cận giáo dục có nhiều tiến bộ, nhất là đối

với đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách; cơ bản bảo đảm bình đẳng giới trong giáo dục và đào tạo.

Đặc biệt, trong đợt dịch Covid-19 lần thứ tư bùng phát và diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng nặng nề tới nhiều mặt đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh và Ngành GDĐT cũng phải chịu nhiều tác động tiêu cực của dịch bệnh. Để thích ứng với tình hình này, ngành GDĐT tỉnh đã chủ động chuyển trạng thái hoạt động, thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo hoàn thành được “mục tiêu kép”: vừa phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả, vừa hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp năm học 2021 - 2022.

Có thể nói, sau 5 năm thực hiện Chỉ thị 05 gắn với các phong trào thi đua của Ngành, nền nếp, kỷ cương trong các nhà trường được tăng cường; đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật của học sinh, sinh viên được nâng lên. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trên địa bàn tỉnh đã không ngừng nỗ lực vượt khó, tích cực nghiên cứu, tìm tòi, đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học. Hoạt động thi đua dạy tốt, học tốt được các thầy, các cô hưởng ứng mạnh mẽ, tạo không khí thi đua sôi nổi, góp phần nâng cao chất lượng quản lý giáo dục và giảng dạy, học tập.

Với những kết quả đạt được, ngành GDĐT Lâm Đồng liên tục nhận Cờ thi đua xuất sắc của Bộ GDĐT; năm 2018 được Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc; năm 2020, UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong học tập và làm

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 2016-2020); năm 2021, 01 tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới, 06 thầy cô giáo được phong tặng danh hiệu nhà giáo ưu tú, Đảng bộ Sở GDĐT được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen trong công tác tổ chức và thực hiện Chỉ thị 05; số học sinh đoạt giải tại các Kỳ thi quốc tế được nâng lên. Việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT các năm học qua luôn đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Kết quả đối sánh điểm trung bình tốt nghiệp giai đoạn 5 năm (2017-2021) của Lâm Đồng xếp trong top 10 toàn quốc, nằm trong 20 tỉnh, thành phố có chất lượng giáo dục phổ thông tốt, ổn định...

Bà Phạm Thị Hồng Hải cho biết thêm: Thời gian tới, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong tình hình mới, toàn Ngành sẽ chủ động, tích cực đề ra và thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng GDĐT. Luôn giữ vững tinh thần “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”, ngành GDĐT tỉnh nhà quyết tâm vận dụng sáng tạo, có hiệu quả lời dạy của Bác vào công tác dạy và học, đưa sự nghiệp GDĐT của tỉnh không ngừng phát triển. Đồng thời, để việc học tập và làm theo Bác trở thành việc làm thường xuyên, tạo động lực thúc đẩy các phong trào thi đua của Ngành ngày càng hiệu quả.

H.V

MẶT TRẬN TỔ QUỐC CÁC CẤP

học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

 ỦY BAN MTTQ TỈNH



Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và tỉnh Lâm Đồng chụp hình lưu niệm cùng các “Gương sáng đời thường” năm 2018

Trong những năm qua, thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (khóa XII), Ủy ban MTTQ tỉnh đã tập trung hướng dẫn MTTQ các cấp đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, gắn với thực hiện có hiệu quả chương trình thống nhất hành động của Ủy ban MTTQ và nghị quyết đại hội Đảng các cấp. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc

tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo phương châm học đi đôi với làm theo. Nêu cao tính gương mẫu, nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ Mặt trận, đồng thời lấy kết quả học tập và làm theo Bác một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại cán bộ, công chức hàng năm. Gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm ở mỗi cơ quan, đơn vị,

từng địa bàn khu dân cư.

Để triển khai có hiệu quả Chỉ thị 05, MTTQ tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn MTTQ các cấp gắn việc thực hiện các nội dung của Chỉ thị 05 với công tác vận động các tầng lớp Nhân dân hằng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, như: phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; sống tốt đời đẹp đạo; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phòng, chống mê tín dị đoan, các tệ nạn xã hội... Xác định việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác là công việc thường xuyên của mỗi cán bộ công chức Mặt trận. Tập trung tuyên truyền sâu rộng các nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc; về hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, tận trung với nước, tận hiếu với dân, hết lòng yêu thương đồng bào, đồng chí, yêu thương con người; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, tham nhũng, tự diễn biến, tự chuyển hóa. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh

về công tác Dân vận: Óc nghĩ - Mắt trông - Tai nghe - Chân đi - Miệng nói - Tay làm; thể hiện cụ thể trong công việc, trong cuộc sống, trong quan hệ với Nhân dân: gần dân, sát dân, trọng dân, hiểu dân; sống giản dị, nghiêm khắc với bản thân; phong cách “nói đi đôi với làm”, phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương...

Bên cạnh đó, MTTQ tỉnh thường xuyên phối hợp với Đài phát Thanh - Truyền hình, Báo Lâm Đồng, hướng dẫn MTTQ các cấp phối hợp với Đài TT-TH các huyện, thành phố xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự gương người tốt; tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của MTTQ Việt Nam tỉnh những tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác, gương người tốt việc tốt, người thật việc thật, các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo...trong thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do MTTQ chủ trì. Hướng dẫn MTTQ các cấp trong tỉnh và các tổ chức thành viên tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các sự kiện chính trị và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương... Vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận, tích cực thi đua học tập, lao động, sản xuất, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh nhà.

Thông qua các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động đã phát huy vai trò các tầng lớp Nhân dân, nhất các vị chức sắc tôn giáo, người tiêu biểu, có uy tín trong đồng

bào dân tộc thiểu số hưởng ứng tham gia thực hiện Chỉ thị số 05 gắn với tuyên truyền, biểu dương điển hình tiên tiến, xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước, gương người tốt việc tốt. Trong đó, năm 2018 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức Lễ Tôn vinh 88 “Gương sáng đời thường” trong các tầng lớp Nhân dân tỉnh Lâm Đồng lần thứ nhất; biểu dương 24 mô hình tự quản tiêu biểu ở các khu dân cư. Cùng với hoạt động ý nghĩa trên, các địa phương, cơ sở MTTQ cấp huyện và cấp xã cũng đã tổ chức lễ tôn vinh; qua đó có hơn 7.700 điển hình, gương người tốt, việc tốt trong các tầng lớp Nhân dân được tôn vinh, biểu dương, khen thưởng.

Đặc biệt, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng dân cư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hàng năm, MTTQ các cấp tổ chức tốt Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân ở khu dân cư, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, thực sự là ngày truyền thống, ngày hội của cộng đồng. Từ năm 2016 đến nay, Quỹ “Vì người nghèo” các cấp trong tỉnh đã vận động trên 72 tỷ đồng, thăm, tặng trên 207.869 suất quà cho người nghèo, học sinh nghèo; xây dựng trên 2.700 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, trong đó có 997 căn theo Đề án 654/UBND-XD của Ủy ban Nhân dân tỉnh. Các cuộc vận động cứu trợ thiên tai, bão lụt được các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đồng tình hưởng ứng, đóng góp được trên 15 tỷ đồng

giúp đỡ đồng bào trong và ngoài tỉnh khắc phục thiên tai, ổn định cuộc sống. Phong trào hiến đất làm đường giao thông nông thôn, cứng hóa kênh mương nội đồng, xây dựng công trình phúc lợi... đã thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, góp phần làm thay đổi diện mạo làng quê và xây dựng nông thôn mới. Đã có trên 753 tỷ đồng xây dựng cơ sở hạ tầng, hiến hàng chục ngàn m2 đất, huy động hơn 4000 ngày công lao động, xây dựng hơn 400 km đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, nhà văn hóa, hội trường thôn do Nhân dân tự đóng góp.

Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19; hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và các ngành, các cấp trong tỉnh, từ tháng 5/2021 đến nay, MTTQ các cấp trong tỉnh kêu gọi các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 với số tiền trên 73 tỉ đồng, hàng ngàn tấn rau, củ, hàng trăm ngàn sinh phẩm, vật dụng bảo hộ y tế... tham gia công tác phòng chống dịch. Qua đó phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái trong cộng đồng, cùng nhau vượt qua khó khăn.

Có thể nói, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được MTTQ các cấp trong tỉnh cụ thể hóa thành việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong công tác Mặt trận; tạo sức lan tỏa và chuyển biến tích cực trong củng cố, nâng cao chất lượng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; ngày càng khẳng định vị thế, vai trò của MTTQ trong hệ thống chính trị tỉnh nhà.

“

5 năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy các cấp trong toàn Đảng bộ Cát Tiên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Từ đó, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, bước đầu đã có những chuyển biến tích cực.

P hát huy kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Huyện ủy và cấp ủy các cấp trong toàn Đảng bộ Cát Tiên đã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa

XII) được thực hiện nghiêm túc, gắn với các văn bản cụ thể hóa để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết phù hợp đặc điểm, điều kiện thực tiễn. Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy cơ sở đã nêu cao tinh thần đoàn kết; chấp hành nghiêm quy chế làm việc, các nguyên tắc của Đảng và các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò của người đứng đầu các cấp; thực hiện nghiêm

Quy định những điều đảng viên không được làm; kiên quyết đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí...

Đặc biệt, qua học tập Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), cán bộ, đảng viên đã nhận thức được những nguy cơ, đánh giá nhận diện 27 biểu hiện suy thoái để “tự soi”, “tự sửa”. Đồng chí Nguyễn Khắc Bình, Bí thư Huyện ủy Cát Tiên nhận định: Việc nhận diện và đấu tranh với các biểu hiện suy thoái đã được

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XII CHUYỂN BIẾN Ở CÁT TIÊN

 VINH QUANG


các cấp ủy, đảng viên thực hiện thường xuyên thông qua các buổi sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, trong kiểm điểm đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên vào dịp cuối năm... đã góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong quần chúng Nhân dân.

Theo đồng chí Điều K'Giắc - Bí thư Đảng ủy xã Đồng Nai Thượng: Đảng bộ xã đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Huyện ủy; Bí thư Đảng ủy xã quán triệt tập trung tại Nhà văn hóa xã cho 100% đảng viên tham gia; cấp ủy các cấp chỉ đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, phát huy tinh thần “tự soi, tự sửa” trong các buổi sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị để khắc phục khuyết điểm; cam kết, đăng ký thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), học tập và làm theo Bác. Qua 5 năm thực hiện, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo Bác đã có những chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét... Đặc biệt, một xã vùng sâu, vùng xa, trên 95% là người dân tộc thiểu số tại chỗ, trình độ dân trí chưa đồng đều, điều kiện kinh tế của nhiều hộ dân còn khó khăn nhất định nhưng đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Đảng bộ xã Đồng Nai Thượng đề ra các giải pháp đồng bộ, đột phá, có tính khả thi, hiệu quả trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05 và xây dựng Nông

thôn mới. Các chi bộ trực thuộc đưa nội dung Nghị quyết Trung ương 4, Chỉ thị 05 và thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề, đồng thời tổ chức cho 100% cán bộ, đảng viên xây dựng bản cam kết thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ. Từ năm 2016 đến nay, 18 tập thể và 28 cá nhân được các cấp biểu dương, khen thưởng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đồng chí Đinh Trung Sỹ - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường THPT Gia Viễn cho biết: Chi bộ có 18 đảng viên, chiếm tỷ lệ 56% tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chi ủy thường xuyên giám sát việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; giám sát việc chấp hành giờ giấc làm việc, trách nhiệm nêu gương và đổi mới phương pháp giảng dạy của cán bộ, đảng viên, giáo viên... và 5 năm qua, nhà trường không có các vụ việc nổi cộm; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, Chi ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn trường chấp hành thực hiện tốt Luật An ninh mạng; nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, viên chức trước các sự kiện chính trị quan trọng. Qua đó, đã nâng cao nhận thức, cung cấp kiến thức, trang bị kỹ năng sử dụng, khai thác, tiếp cận thông tin trên Internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác đúng quy định...

Đảng bộ huyện Cát Tiên có 33 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, 2.040 đảng viên. Trong 5 năm qua, nhờ thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05 và các quy định về trách nhiệm nêu gương nên số tổ chức đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đều tăng hàng năm (Năm 2020 có 08/33 tổ chức cơ sở Đảng đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 24,24%; 24/33 tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 72,72%; chỉ có 01/33 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ đạt 3,03% và 80,58% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên). Đồng thời, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan chức năng kịp thời xem xét, xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; từ tháng 11/2016 đến nay, toàn Đảng bộ đã xem xét thi hành kỷ luật 81 cán bộ, đảng viên vi phạm.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã và đang giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, tăng cường trách nhiệm nêu gương, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05 và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương nhằm tiếp tục giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái và nâng cao hơn nữa tính tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh.

V.Q



BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY

giá trị di sản văn hóa

 THÚY NGÀ

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa (DSVH) vật thể và phi vật thể của tỉnh đã được triển khai có hiệu quả, góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; đồng thời các DSVH cũng đã trở thành nguồn tài nguyên du lịch đang được khai thác có hiệu quả.

Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đến công tác lập hồ sơ khoa học đối với các di tích; công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh đã thực sự có những chuyển biến mạnh mẽ. Nhiều di tích mới trên địa bàn tỉnh đã được xây dựng hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; triển khai có hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về bảo tồn các di sản văn hóa tiêu biểu thông qua các đề án sưu tầm, bảo quản, phục dựng các lễ hội văn hóa truyền thống của



Bảo tồn không gian văn hóa công chiêng

đồng bào DTTS Tây Nguyên.

Tính đến nay, toàn tỉnh có 37 di tích được xếp hạng; riêng từ năm 2001 đến nay, đã có 26 di tích được xếp hạng mới, trong đó 2 di tích quốc gia đặc biệt, 7 di tích quốc gia, 17 di tích cấp tỉnh; có 70 cơ sở tín ngưỡng thờ Mẫu (đền Mẫu, điện Mẫu). Việc đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, danh lam

thắng cảnh được tỉnh quan tâm. Di tích Khảo cổ Cát Tiên, Di tích lịch sử Quốc gia Nhà Lao thiếu nhi Đà Lạt, Di tích lịch sử Kháng chiến Khu VI... được tôn tạo với nguồn kinh phí hơn 173 tỷ đồng và di tích cấp tỉnh (chủ yếu là đình làng) cũng được nâng cấp với kinh phí hơn 700 triệu đồng. Xem xét, phê duyệt 5 hồ sơ quy hoạch di tích: Thung lũng Tình

Yêu, thác Prenn, thác Đatanla, hồ Tuyên Lâm, hồ Xuân Hương; quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích Quốc gia đặc biệt khảo cổ Cát Tiên gắn với phát triển du lịch đến năm 2030.

Bên cạnh đó, di sản văn hóa phi vật thể cũng được quan tâm bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị. Các lễ hội truyền thống, diễn xướng, trò chơi dân gian, phong tục, tập quán, nếp sống tốt đẹp của đồng bào đã và đang được tích cực nghiên cứu, sưu tầm, khôi phục và bảo vệ. Các làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc; các loại hình văn hóa dân gian được tổ chức thường xuyên tại các hội thi, hội diễn. Việc tổ chức hoặc phục dựng các lễ hội trên địa bàn được thực hiện theo nguyên tắc bảo tồn có chọn lọc những phong tục, tập quán tốt đẹp của từng cộng đồng dân cư theo hướng lành mạnh, tiến bộ và tiết kiệm; xây dựng các tiêu chí văn hóa mới phù hợp với không gian lễ hội và đời sống xã hội hiện đại. Triển khai các dự án Làng nghề truyền thống dân tộc Chu Ru-xã Proh-huyện Đơn Dương; phục dựng một số lễ hội truyền thống dân tộc Mạ, K'ho, Churu; điều tra, nghiên cứu bảo tồn một số làng, bản tiêu biểu và lễ hội truyền thống của dân tộc ít người tỉnh Lâm Đồng; hàng năm duy trì “Ngày hội Văn hóa - Thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng”... Thực hiện kiểm kê di sản văn hóa công cộng tại các huyện Đạ Huoai (2012), Đức Trọng (2014); Đơn Dương (2021); tổ chức tôn vinh 59 nghệ nhân cấp tỉnh; xét đề

nghị Chủ tịch nước phong tặng 9 “Nghệ nhân Ưu tú”; biên soạn 3 từ điển song ngữ Việt - tiếng dân tộc thiểu số là K'Ho, Mạ và Chu Ru; đưa vào chương trình giảng dạy tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số cho học sinh các trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các trường phổ thông dân tộc nội trú.

Tổ chức 62 lớp truyền dạy công chiêng cho hơn 1.600 thanh thiếu niên là đồng bào dân tộc thiểu số; trang bị 18 bộ công chiêng truyền thống, 75 bộ trang phục biểu diễn với tổng kinh phí trên 2,2 tỷ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh. Xây dựng, hỗ trợ hình thành 5 đội nhóm công chiêng phục vụ du lịch tại Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương, Di Linh và Đạ Huoai; duy trì 16 đội nhóm công chiêng thường xuyên biểu diễn phục vụ giao lưu tìm hiểu văn hóa của người dân và du khách tại Lạc Dương, Đức Trọng, Đà Lạt và Bảo Lộc. Thành lập trên 25 tổ hợp tác, hợp tác xã, cơ sở dệt thổ cẩm, đan lát, gốm sứ tại Đà Lạt, Bảo Lộc, Đức Trọng, Lạc Dương, Đơn Dương, Bảo Lâm, Di Linh; đầu tư khôi phục, phát triển các làng nghề và các nghề truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số. Đến nay có 33 làng nghề đã được UBND tỉnh công nhận là làng nghề truyền thống, thu hút đông đảo du khách tham quan, trải nghiệm, tìm hiểu nét đẹp văn hóa. Tiến hành kiểm kê di sản phi vật thể tập trung vào các loại hình: ngữ văn dân gian, lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian, tập

quán xã hội, tri thức dân gian trên địa bàn 72 xã có đồng dân cư đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Tính đến cuối năm 2019, có 17 di sản văn hóa phi vật thể đã được thống kê, sưu tầm: Nghề dệt vải ở K'Nô - Lạc Dương, Lộc Thành - Bảo Lâm, Lộc Châu - Bảo Lộc; nghề đan lát ở Bảo Thuận - Di Linh; nghề làm gốm ở Pró - Đơn Dương; nghề làm bạc ở Tu Tra - Đơn Dương; lễ cúng (nhô wèr) ở Bảo Thuận - Di Linh...

Công tác bảo tồn những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc, đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của Nhân dân góp phần giáo dục truyền thống, đạo lý uống nước nhớ nguồn; nâng cao ý thức giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa độc đáo của dân tộc, tạo sự gắn kết trong cộng đồng. Có thể nói, các giá trị văn hóa truyền thống đã trở thành sức mạnh tinh thần để gắn kết cộng đồng, khơi dậy tình cảm quê hương và tinh thần đoàn kết cộng đồng.

Ngày nay, trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, một số di tích lịch sử có hiện tượng xuống cấp. Việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản không chỉ là nhiệm vụ của những người làm trong nghề mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội. Bởi di sản văn hóa là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa dân tộc, là minh chứng cho quá trình phát triển của đất nước, là tài sản có giá trị giáo dục cho thế hệ trẻ và còn là nguồn lực to lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội.

T.N

Doanh nghiệp, doanh nhân Lâm Đồng THỜI KỲ HỘI NHẬP

 ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP TỈNH



Chế biến cấp đông rau quả tại Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Lâm Đồng - Dalat Agrifood

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 Bộ Chính trị khóa XI về “Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân thuộc Đảng bộ Khối ngày càng lớn mạnh, đóng góp tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đội ngũ doanh nhân ngày càng phát triển, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hiệu quả

Thời điểm mới thành lập, Đảng bộ khối Doanh nghiệp có 34 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với đội ngũ doanh nhân chưa tới 100 người. Đến nay, qua 25 năm xây dựng và trưởng thành, nhất là sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, toàn Đảng bộ có 152 doanh nhân gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội

đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc) và Phó Giám đốc các doanh nghiệp; 100% doanh nhân có trình độ học vấn là cử nhân, kỹ sư, bác sỹ, trong đó có 02 tiến sĩ, 47 thạc sỹ; 129 doanh nhân là Đảng viên trong đó 48 doanh nhân có trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân.

Với trình độ, kinh nghiệm và tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, đổi mới, sáng tạo, trong những năm qua, đội ngũ doanh nhân đã lãnh đạo các doanh nghiệp đầu tư đổi mới dây chuyền công nghệ, máy móc, phương tiện sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh phù hợp. Bên cạnh đó, Đảng ủy khối Doanh nghiệp thường xuyên quan tâm, kịp thời đề xuất Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan có cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, ưu tiên miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, giảm tiền thuê đất, tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi..., tạo môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển. Vì vậy, các doanh nghiệp trong Khối

hầu hết hoạt động hiệu quả, nộp đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ thuế cho Nhà nước, giải quyết việc làm thường xuyên và chăm lo các chế độ chính sách có liên quan cho gần 7.700 lao động với mức thu nhập bình quân từ 7,5-10 triệu đồng/người/tháng; giải quyết việc làm cho hàng ngàn người dân, đại lý, cộng tác viên ở các lĩnh vực dịch vụ: xổ số, bảo hiểm, du lịch, trồng và chế biến nông sản... Một số doanh nghiệp đã xây dựng được thương hiệu uy tín với những sản phẩm chất lượng như Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Lâm Đồng - Dalat Agrifood, Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng - Ladofood, Công ty Cổ phần Dược phẩm Lâm Đồng - Ladophar, Công ty Rượu bia Đà Lạt - Dalatbeco... Trong nhiều năm qua, do thực hiện tốt quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp nên không xảy ra đình công, bãi công hoặc biểu tình sai luật.

Đề cao đạo đức, văn hoá kinh doanh, trách nhiệm với xã hội

Đạo đức, văn hóa kinh doanh, văn minh trong ứng xử được các doanh nghiệp quan tâm đề cao, trong đó tính trung thực là điểm nổi bật trong đạo đức kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc Khối. Tiêu biểu trong lĩnh vực này là ở các Ngân hàng thương mại. Trong 10 năm qua, cán bộ, đảng viên, người lao động đã trả lại tiền thừa cho 15.218 khách hàng với tổng số tiền là 35 tỷ 810 triệu đồng.

Các doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, xoá đói giảm nghèo...do địa phương phát động với số tiền trị giá gần 425 tỷ đồng; chung tay

hỗ trợ xây dựng nhà tình thương, nhà nhân ái cho người nghèo với 2.350 căn nhà. Trong đó, nổi bật là Chi nhánh Ngân hàng Công thương Lâm Đồng với mô hình chung tay vì sức khoẻ cộng đồng, trong thời gian qua đã tặng 9 xe cứu thương chất lượng cao cho các đơn vị y tế trong tỉnh trị giá hàng chục tỷ đồng và tặng 618 căn nhà cho người nghèo.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ về đóng góp quỹ vắc xin và công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, các doanh nghiệp trong Khối đã nhiệt tình hưởng ứng, số tiền đóng góp đợt này trên 5 tỷ đồng cùng nhiều lương thực, thực phẩm, thuốc men phòng chống bệnh, trang thiết bị có giá trị cao như xe cứu thương...

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

Phương thức lãnh đạo của Đảng trong các doanh nghiệp từng bước được đổi mới phù hợp với tình hình thực tiễn, điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo được tính lãnh đạo của Đảng đối với doanh nghiệp. Trong 10 năm qua, toàn Đảng bộ đã kết nạp được 1.040 đảng viên mới trong đó có nhiều đồng chí là cán bộ quản lý cấp phòng, ban của các doanh nghiệp và phát triển được 12 tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp tư nhân. Kết quả xếp loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm đều đạt và vượt Nghị quyết Đại hội các cấp thuộc Khối đề ra.

Những kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW là rất đáng ghi nhận. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, đó là: phần lớn các doanh nghiệp thuộc Khối có quy mô nhỏ, hiệu quả kinh doanh và

năng lực cạnh tranh chưa cao. Một bộ phận doanh nhân trong doanh nghiệp tư nhân có lúc chưa nhận thức đúng mức về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thành lập các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, việc thành lập tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân chưa đạt mục tiêu đề ra; việc kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân tuy được quan tâm nhưng kết quả chưa cao...

Trong thời gian tới, Đảng ủy khối Doanh nghiệp sẽ tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tạo điều kiện và đồng hành cùng doanh nghiệp trong phát triển sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với các ban, ngành liên quan mở các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ, nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý cho đội ngũ doanh nhân, nhất là các chính sách mới có liên quan đến doanh nghiệp, đến hội nhập kinh tế quốc tế; gắn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ với chọn, cử doanh nhân đi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị. Chỉ đạo xây dựng quan hệ hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp trên cơ sở quy định của pháp luật. Chú trọng củng cố và thành lập tổ chức đảng, đoàn thể, phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong các loại hình doanh nghiệp...

Đ.U.K.D.N

Về Đơn Dương nghe kể chuyện “Ơ KHAN”

Ghi chép: THANH DƯƠNG HỒNG

Không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người Churu ở Đơn Dương...

Lâm Đồng có 03 dân tộc thiểu số (DTTS) bản địa sống lâu đời nhất là người Kơ Ho, Mạ và Churu. Trong 3 tộc người này, người Churu có dân số ít nhất (chiếm tỷ lệ 1.61%) dân số toàn tỉnh; song, người Churu ngày nay còn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa độc đáo; Đặc biệt, các điệu dân ca, chuyện cổ gọi là “Ơ khan Tơ rơ can”...

Văn hóa Churu

Người Churu hiện sống chủ yếu ở Lâm Đồng, tập trung đông nhất ở huyện Đơn Dương và rải rác ở một số huyện phía Nam. Xã Tu Tra (Đơn Dương) được xem là “thủ phủ” của người Churu sinh sống tập trung và lâu đời nhất.

Tôi đã có dịp gặp gỡ, trao đổi với một số già làng, người có uy tín trong tộc Churu. Điều rất đáng quan tâm là hiện vẫn còn lưu giữ những sản phẩm độc

đáo phản ánh đời sống văn hóa, sinh hoạt của người Churu xưa như: Nghề làm gốm, làm nhẵn bạc, các vật dụng lao động, sinh hoạt văn hóa như công chiêng, kèn (Roke), trống, đồng la (Sar), R’ông, Kwao, Tenia... là những nhạc cụ truyền thống của người Churu. Tuy nhiên, đáng buồn, nhiều giá trị văn hóa của người Churu hiện đang dần mai một...

Về nguồn gốc, người Churu rất giống với người Chăm làm nhiều người nhầm lẫn người

Churu là người Chăm sống ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ. Ngôn ngữ Churu theo ngữ hệ Mã Lai - Đa đảo. Song, do cư trú xen kẽ với người Kơ Ho và quá trình giao thoa văn hóa từ lâu đời nên một bộ phận người Churu nói tiếng Kơ Ho thuộc ngữ hệ Môn-Khmer. Còn trang phục của người Churu thì rất giống của người Chăm. Các cô gái Churu nổi bật giữa cao nguyên với chiếc khăn màu trắng quấn từ trước ra sau, vòng qua vai, tạo

thành chiếc áo với những đường chỉ màu óng ánh rủ xuống 2 ống tay. Dải hoa văn dệt bằng chỉ đỏ chạy dọc mép khăn làm cho chiếc áo dù không một đường may nổi bật trên chiếc váy màu đen. Người nam thì choàng một tấm khăn chéo qua người hoặc mặc áo dài màu đen, váy trắng, đầu quấn khăn trắng...

Hiện nay, trong cộng đồng người Churu không tồn tại nghề dệt thổ cẩm; tất cả trang phục đều đặt mua ở Ninh Thuận; bởi vậy, trang phục của người Churu giống trang phục của người Chăm (ở Ninh Thuận). Mặc khác, cũng do sống gần gũi với các dân tộc khác nên trang phục của người Churu còn giống trang phục của dân tộc Kơ Ho, thậm chí người Mạ.

“Điệu Ờ khan”

Cũng như các tộc người DTTS khác, trước nay, người Churu sống dựa vào nông nghiệp (trồng lúa, cà phê, hoa màu và chăn nuôi gia súc, gia cầm) và nghề đánh bắt cá ven đập thủy lợi Đa Nhim, các suối, sông... Do đó, người Churu có tín ngưỡng đa thần và hệ thống lễ nghi nông nghiệp khá phong phú. Đặc biệt, tộc người Churu rất khéo tay được thể hiện qua nghề làm gốm và đúc nhẵn bạc - đó là những nghề thủ công truyền thống một thời đem lại thu nhập ổn định cho người Churu Đơn Dương. Những làng như: Bkăn, Krang gỗ, Krang chớ...(xã TuTra) từng nổi tiếng về nghề làm gốm và đúc nhẵn bạc của người Churu. Theo già làng Ya Loan (75 tuổi hiện sống ở xã TuTra) thì hiện nay do sản phẩm làm ra không bán được nên bà con bỏ dần. Nghề làm nhẵn bạc hiện trong xã chỉ còn 01 hộ (hộ

ông Ya Tuất) duy trì thôi...

Về xã hội, người Churu sống tập trung theo cấu kết làng (plei) có tính bền vững cao. Một làng (thôn) có nhiều dòng họ người Churu, hoặc các dân tộc khác cùng sinh sống khá thuận hòa. Ví như làng Dom A (xã Lạc Xuân) có hai dòng họ: Touneh và B'nahria; làng Dom B (Lạc Xuân) có 3 dòng họ: Đơlơng, K'bao B'nuh và D'ơng Sang, làng B'kầu có 3 dòng họ: Crugiang, B'nahria và M'hỏi. Trong cả 3 làng này đều có người Kơ Ho, người Raglai và người Kinh cùng cư trú. Đặc biệt, trong tộc người Churu ở Đơn Dương, thì họ Touneh được xem giàu có và quyền quý nhất.

Về hôn nhân, thiết kế gia đình của người Churu giống người Kơ Ho là theo chế độ mẫu hệ; người phụ nữ có vai trò rất quan trọng; khi thiếu nữ đủ tuổi tự đi “bắt chồng” về chung sống; con cái lấy họ mẹ...

Bởi bao đời sống gần bó với thiên nhiên đã “rèn” cho người Churu ý thức đoàn kết để đấu tranh sinh tồn. Trong di sản văn hóa của người Churu hiện nay còn lưu giữ vốn ca dao, tục ngữ rất phong phú; nổi bật là những bài hát, điệu ca, kể chuyện cổ... ca ngợi chế độ mẫu hệ, vai trò người phụ nữ trong xã hội Churu. Trong đó, nhiều truyện cổ phản ánh cuộc đấu tranh của con người với thiên nhiên, thú dữ để bảo vệ cuộc sống dân làng.

Ngày nay, cộng đồng người Churu còn lưu truyền một số trường ca mà các già làng thường kể lại cho con cháu nghe bên bếp lửa khi nông nhàn. Trong đó, “Ờ khan Tơ rơ can” là những câu chuyện cổ;

nội dung mỗi câu chuyện cổ ẩn chứa tư tưởng, tình cảm, ý thức dân tộc, nhắc nhở về nguồn cội, để xứng đáng với tiền nhân, tổ tiên của người Churu. Mỗi câu chuyện kể ấy còn là những “thông điệp” truyền dạy thế hệ sau phải biết phấn đấu vươn lên để làm rạng danh dòng dõi và dân tộc mình...

Trong các dịp lễ hội mừng lúa mới, mừng được mùa, cúng các vị thần nông nghiệp: thần nước, thần lúa, đặc biệt lễ cúng thần Bơmung...thường biểu diễn công chiêng, tấu điệu Tam-ga, đây là vũ điệu mang tính cộng đồng rất cao. Tại buổi lễ, các già làng kể chuyện cổ để giáo dục con cháu... Lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật của người Churu không chỉ có giá trị về nghệ thuật, mà còn là nguồn tài liệu, những dữ kiện lịch sử quý giá cần được giữ gìn, bảo tồn.

Qua bao nhiêu thay đổi của cuộc sống, các giá trị vật chất và tinh thần của tộc người Churu đã có nhiều thay đổi; một số làn điệu dân gian, chuyện kể mất dần; số người thuộc và biết kể chuyện không còn nhiều; giới trẻ không mấy “mặn mà” với truyền thống văn hóa của tổ tiên...là nguy cơ dẫn đến mai một các giá trị văn hóa của người Churu.

Hiện nay, Sở VH,TT,DL Lâm Đồng đang tiến hành triển khai Đề án xây dựng Làng văn hóa các DTTS huyện Đơn Dương tại xã P'Ró. Hy vọng, đây sẽ là cơ hội khôi phục các làng nghề truyền thống; qua đó bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng của đồng bào các DTTS ở Lâm Đồng, trong đó có văn hóa Churu...

T.D.H